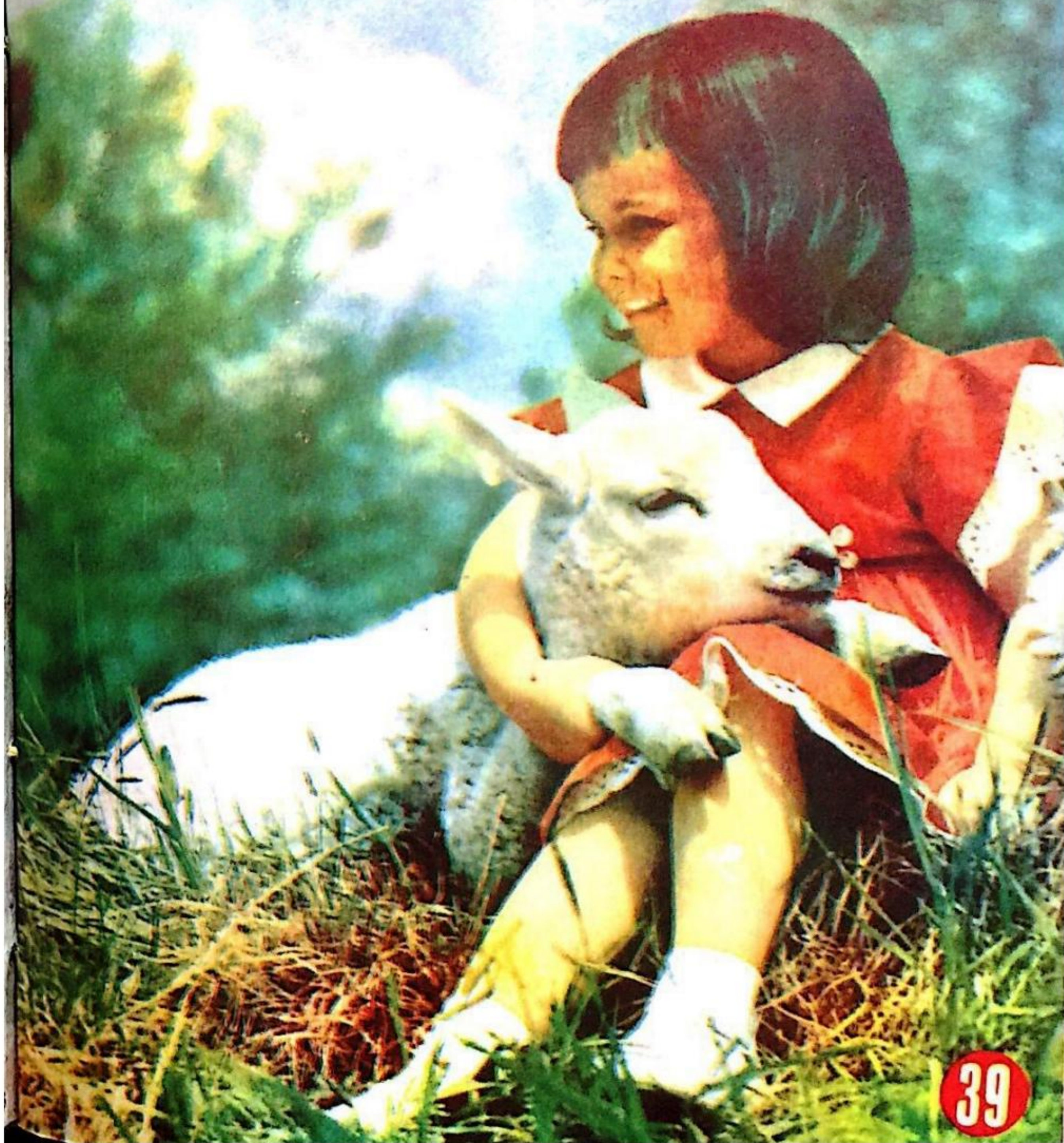


TẠP CHÍ THIẾU NHI

Tuổi Hoa



Số 39

NGÀY 15 THÁNG 2
1966

CHỦ NHIỆM
CHÂN-TÍN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN
TRƯỜNG-SƠN

QUẢN-LÝ
TRẦN-VĂN-VŨ

Tạp-chí Thiếu-Nhi TUỔI-HOA xuất-bản ngày 1 và 15 mỗi Tháng. Tòa-soạn : 38, Kỳ-Dồng, Saigon. Dây nói : 20.316. Giá mỗi số 5đ. Miền Trung và Cao Nguyên Trung phần 6đ. Công sở giá gấp đôi. Báo dài hạn : Một năm 24 số 100đ ; Miền Trung và Cao nguyên thêm 30đ. cước phí Máy bay. Thư từ, bài vở gửi Nguyễn-Trường-Sơn. Bưu phiếu, Chi phiếu đề tên ông Trần-văn-Vũ

Đọc trong số này

Giấc mơ Xuân	BÙI-VI-PHƯƠNG	1
Tình thương huyền diệu	THÁI-SƠN	9
Chiếc xe thổ mộ	BÍCH-THỦY	13
Một tặng-phẩm đầu Xuân	NHƯ-MỸ-DIỆU-LIÊN	20
Hai viên Bích ngọc	TRƯỜNG-SƠN và VI-VI	22
Cố học đậu tiến-sĩ		30
Mất tích	CHÍ-NHI	33
Vườn thơ Tuổi Hoa	QUYÊN-DI	41
Ông Tám say	VĂN LIÊM	46
Con Búp bê sống	MẠC-NHIÊN	52
Chuyện chúng mình	KIM VÂN	56

Các Bạn viết cho Tuổi Hoa :

• Chú Sơn ạ, "Trang nữ sinh" lam cháu thích quá tuy là chưa được thấy, cháu tưởng tượng đến chị Bích Thủy nè, các cô bạn gái nè, chà ! vui chú hỉ ? À, chú Sơn ơi ! Tại con gái bọn Vy được mấy trang cho phần Nữ Sinh. Cho bọn Vy nhiều một chút để bù mấy mươi số qua hồng có nhen. Chú hồng chịu cháu Vy và các bạn nữ sinh tuyệt thực từ 12 giờ khuya đến 6 giờ sáng cho chú sợ chơi ! Ghê hông ? Chú cho cháu gửi lời hoan nghênh bố Châu Hà đã có ý kiến hay và chị Bích Thủy đã sốt sắng với bọn con gái nhen chú.

Phượng Vy

• Bây giờ báo đã ra một tháng 2 kỳ, Phượng mừng ghê vậy đó và từ đây Phượng khỏi phải coi nhín nữa. Phượng không ngờ điều Phượng mong muốn đã thành sự thật....

Bùi vi Phượng

• Tuổi-hoa hay lắm nên khi coi xong số 34 em định viết thư cho các anh nhưng lại thôi vì sợ các anh bận. À anh có biết tại sao em biết T.H không ? Có lẽ không, thôi để em nói cho nghe Số là hôm ấy em đến nhà thằng bạn, nhà nó đầy tạp chí. Ngồi buồn, em mới lục trong đồng báo và lôi được 1 tờ. Coi xong em thích quá và mê liền. Đây là tờ T.H !

Coi tiếp số 35, thấy anh báo tin T.H ra 2 kỳ 1 tháng em mừng quá anh ạ ! Vì em thích T.Hoa lắm. Anh cứ đọc 2 câu mà em sửa văn Nguyễn-c-Trứ dưới đây thì biết :

Khi đang coi nằm nghiền đùng ngẫm, muốn cho một cuốn hóa ra mười.
Lúc coi xong đi trông ngời đợi, ước sao nửa tháng biến một giây.

Vũ-ngọc-M

• À, có một điều này, em thật "bra-vô" anh hết sức. Anh biết không, được tin báo ta cải tiến và nhất là một tháng ra hai kỳ em sung sướng và phấn khởi lắm. Em cũng như một số đông bạn đọc khác vẫn hằng mong chờ đợi dịp ấy.

Chúng em chỉ có Tuổi Hoa để xem mà phải đợi đến cả tháng thì lâu quá. Vì thế việc Tuổi Hoa ra 2 kỳ một tháng khiến cho chúng em mừng vui không thể tả được.

T. Linh

• Tuy rằng em bận học thi, nhưng trong suốt thời gian ấy em không bao giờ bỏ quên tờ Tuổi Hoa dù lười viết bài đăng báo. Cứ đến ngày báo phát hành là em phải bỏ ra 5 tờ mua Tuổi Hoa cho mấy đứa em và em xem.

Thật thật với anh là em tuy đã lớn rồi, 18 tuổi trắng tròn nhưng mà em lại vẫn còn tính trẻ và rất khao khát sống lại với thời niên thiếu.

Trường Giang

giấc mơ Xuân

BÙI-VI-PHƯƠNG

Bầu trời đêm nay thật đẹp ; bao phủ một màu xanh, vài vầng mây trắng lơ-lững trôi. Trăng đêm nay cũng đẹp hơn mọi bữa nhiều : thật sáng và trong vắt như mỉm cười nhìn xuống trần-gian. Những vì sao nho-nhỏ rải-rác khắp khung trời lấp-lánh như những viên kim-cương nạm ngọc...

Giờ này nhân-thế đang hớn-hở vui mừng chờ Xuân đến. Nhà nào cũng trang hoàng lộng-lẫy : tường quét vôi mới và đồ-đạc trong nhà hôm nay cũng được sạch-sẽ và thơm-tất... Về mặt người nào cũng vui-sướng hân-hoan, họ đứng không yên, ngồi không yên. Chốc-chốc lại đến sửa lại những cành hoa cắm trong lọ sứ, rồi lùi ra xa nghiêng qua nghiêng lại ngắm-nghia...

Những đứa trẻ con thì còn nhộn-nhip hơn nữa. Chúng chạy từ đầu

phố đến cuối phố, lại nhà bạn chúng đề khoe những bộ quần áo mới mà ngày mai chúng sẽ mặc. Có bọn thì tụ năm tụ bảy đem lân ra múa, đánh trống và ca hát vang rền...

Tất cả những hình-ảnh đó, tất cả những sự việc đó nói lên sự vui mừng khôn-xiết của nhân-gian khi Xuân sắp về, giờ Giao-thừa sắp đến.

..

Và cũng bầu trời đó, cũng có những vì sao chói lòa và vài vầng mây trắng lững-lờ trôi... Nhưng nơi đây sao khác lạ : không tung-bừng, không vui-nhộn như những gia-đình ban nãy...

Đây là một tòa nhà khá rộng nhiều tầng nằm trong một mảnh vườn nhiều cây cối. Thỉnh-thoảng một vài cơn gió đưa qua cành và lá chạm vào nhau kêu xào-xạc. Chỉ có duy-nhất một âm-thanh khô khan đó mà thôi, ngoài ra không còn một tiếng động nào khác nữa khiến quanh đây thật u-buồn và hoang vắng...

Tại sao thế ? Đêm nay là đêm 30 giờ Giao-thừa sắp đến, trong khi mọi người đều vui mừng rộn-rã. Tại sao nơi đây lại vắng lặng và buồn tênh đến như thế ?... Bởi vì... đây là một Cô-nhi viện. Phải đây là một cô nhi-viện. Giờ này những đứa trẻ mồ côi đang yên giấc. Chẳng biết chúng gặp những giấc mộng gì : đẹp hay xấu, buồn hay vui trong giấc ngủ đơn côi của chúng.

..

Nó thấy nó đang ở trong một gia đình sung túc, có cha và mẹ của nó nữa. Hiện giờ mẹ nó đang trang hoàng lại, xếp đặt lại một lần nữa những bức tranh mà ba nó đã mua từ hôm 27 Tết. Ba nó thì khệ nệ bưng hai chậu cúc để trước cửa ra vào, rồi lại nâng niu những chiếc hoa tròn màu vàng ánh. Nó thấy ba và mẹ nó đều bận việc, chỉ mình nó là đứng căn hạt dưa, nhìn lên trời và hát nghêu ngao. Ngắm mãi những vì tinh tú trên trời nó cũng phát chán, nên nó bèn vào nhà mở tủ lòi ra đôi giày nho nhỏ xinh xinh của nó. Và nó mang vào ngắm nghía.

Nó lăm-băm một mình với nụ cười trên môi :

— Đẹp thiệt, hèn chị hồi chiều mình đem ra cho tụi con Thanh nó coi, nó « mê quá chời ».

Nó nhớ lại lời khen của con Hà

— Í ! tụi bây ơi ! giày con Linh đẹp quá nhỉ ? Ai mua cho mầy vậy Linh.

Nó vénh mặt trả lời :

— Mẹ tao chứ ai. Còn 2 cái áo đầm nữa nè. Một cái màu xanh một cái màu hồng. Tao khỏi cho tụi bây coi đi.

Con Thanh nài nỉ :

— Linh ! mầy cho tụi tao coi đi, tao cho mầy coi bộ đồ « cao bồi » của tao rồi đó.

Nó liền chạy về nhà mang 2 cái áo đầm ra cho bọn trẻ coi. Chúng

cứ trầm trồ xuýt xoa mãi khiến cho nó càng thêm hãnh diện.

Và bây giờ nó lại lấy chiếc áo đầm màu thiên thanh mặc vào, nó đứng soi trước gương. Xoay qua, xoay lại làm dáng.

Mẹ nó từ dưới nhà đi lên trông thấy nó, bà mỉm cười mắng yêu nó :

— Chà ! con của mẹ đẹp gái quá nhỉ ? Cứ lấy 2 cái áo ra mặc hoài à ! Đề ngày mai đi chơi với mẹ rồi hãy mặc không được sao ?



Nó bẽn-lẽn chạy lại ôm chầm lấy mẹ nó. Mẹ nó cúi xuống bế nó và đặt một chiếc hôn nhẹ-nhàng lên trán nó. Nó cười tủm-tủm và hôn vào má mẹ..... Vừa lúc đó ba nó từ ngoài sân đi vào thấy mẹ con nó đang âu-yếm nhau. Ông lên tiếng :

— Đứa bé nào là con của ba đâu ? Lại đây xem.

Nghe vậy nó liền tuột khỏi tay mẹ và chạy đến bên ba, nó nói :

— Linh nè ! Linh là con của ba nè. Ba nó nhìn nó bảo :

— Vậy mà ba không biết tưởng Linh là con của mẹ thôi chứ.

Nó nhanh-nhau đáp :

— Khỏi đi ! Linh là con của ba và mẹ mà. Linh là con chung đó.

Ba và mẹ nó cùng cười trước những lời nói ngây dại của nó.

Ba nó vừa ngồi xuống ghế, nó đã chạy ngay lại chồm lên và ngồi ngay ngắn trên đùi ba. Nó nhìn ba và nũng-nịu :

— Ba kể chuyện cho con nghe đi ba.

Ba nó hỏi :

— Chuyện gì ?

— Chuyện gì cũng được hết ba ạ !

Và bằng một giọng trầm trầm thong thả ba nó bắt đầu kể :

— Ngày xưa, xưa lắm rồi tại một xứ lạnh. Người ta chỉ biết rằng xứ đó rất lạnh và có tuyết phủ, chứ chẳng biết tên xứ đó là gì cả.....

Nó giục :

— Rồi sao nữa ba kể tiếp đi.

— Vào một đêm 30 Tết tại một khu rừng thẳm. Trong rừng ấy có một cây mai và nó màu trắng. Thân nó gầy gầy mảnh-khảnh đứng phơ mình mặc cho những lớp tuyết dày đặc phủ khắp thân mình.....

Nó lại giục :

— Kể tiếp nữa đi ba.

Ba nó bảo :

— Muốn ba kể tiếp thì vào nói với mẹ mang ra cho ba một đĩa mứt và một tách nước chè nóng. Rồi ba vừa ăn mứt, uống chè và kể tiếp chuyện cho bé nghe.

Mẹ nó đã đem mứt và nước chè ra. Ba nó cười thích-thú, bỏ ngay miếng mứt bí vào mồm. Nó cũng ăn vài miếng mứt hạt sen. Ba nó hăng giọng và kể tiếp :

— Cây mai bị tuyết phủ nhiều, nó lạnh lắm và run lây-bầy mỗi khi có một cơn gió thổi qua..... Và nó thì thầm tâm sự : giọng của nó thật nhỏ và thống-thiết bi-ai :

«— Tôi là một cây mai có những hoa màu trắng. Và vì những cánh hoa màu trắng ấy mà thành ra bây giờ tôi bạc phước. Phải đúng như thế. Thời gian trước tôi sống một cuộc đời bình-dị và vui sướng lắm. Bởi lúc trước tôi có rất nhiều bạn : những chị mai màu hồng, những chị mai màu vàng là những người bạn thân thiết của tôi.

Chị em chúng tôi sống êm-ấm bên nhau, suốt ngày chỉ biết nô-đùa vui thú. Và những đêm rét-mướt như đêm nay, chúng tôi xúm-xít bên nhau mà ca hát nên quên cả lạnh lùng buốt giá. Mấy chị ấy thương tôi ghê lắm và bảo rằng tôi là em út của họ. Sở-dĩ các chị ấy thương yêu tôi đến thế là vì các chị ấy mến thích những cánh hoa màu trắng của tôi. Trong rừng mai ấy chỉ có mỗi mình tôi là mang màu trắng. Thấy các chị ấy



mến yêu những nụ hoa trắng của tôi. Tôi cũng rất sung-sướng và hân-diện, tưởng chúng tôi sẽ sống mãi những chuỗi ngày êm đẹp đó.....

Nào tôi có ngờ đâu... Một buổi sáng ngày ấy, người ta đến bằng chiếc xe không-lồ, đem riu búa đến đốn hết các chị bạn của tôi chất lên xe. Cuối cùng chỉ còn mình tôi, người ta định đốn nốt. Nhưng không hiểu sao người ta cứ chần-chừ mãi. Tôi nghe người ta nói với nhau rằng tôi xấu lắm, nên không thể mang về bán nhân dịp Tết được ; vì rằng : ngày Tết là ngày đầu năm, màu sắc phải là những màu vui nhộn mới hợp cảnh, chứ còn tôi cây mai màu trắng, màu tượng trưng cho sự tang-thương buồn-thảm...

Tôi nghe người ta nói với nhau như thế đấy. Nói rồi người ta lẳng lẳng trèo lên xe.... và chiếc xe chuyển bánh. Những chị mai ấy giờ tay vẫy tôi và kêu khóc thảm-thiết. Tôi thì quá xúc-dộng nên ngất đi.....

Rồi kể từ đó cuộc đời hiu-quạnh bỗng dừng đến với tôi, lúc nào cũng sâu nhớ. Lòng tôi mang một nỗi buồn khó tả.... Tôi là một cây mai xấu-xí bạc-phước, mầm hoa của tôi tượng-trưng cho sự tang-tóc buồn đau. Người ta đã hắt-hủi tôi, khinh rẻ tôi..... Trời ơi ! tôi không ngờ tôi xấu số đến như thế. Mấy ngày qua

từ khi tôi cô-độc, tôi muốn chết lắm bởi không muốn sống nổi với những ngày buồn chán này ; nhưng tôi chẳng tìm ra cách gì để chết được.... Và bây giờ tôi lại muốn chết nữa....

Cây mai ấy nào ngờ khi nó đang nghẹn-ngào tâm-sự, thì có một bà lão núp sau tảng đá to cạnh nó và bà đã nghe hết những lời nó thở-than...

Bà rất cảm-động chạy đến bên cạnh nó, bà giờ tay phải sạch những lớp tuyết trên người nó. Trong khi nó còn đang bỡ-ngỡ, thì bà lão đã nói :

— Con ! ta đã nghe hết những lời con tâm-sự. Ta thương con lắm, ta sẽ đem con về trồng trong mảnh vườn của ta. Con có bằng lòng về ở với ta không ?

Cây mai trắng khẽ gật đầu đáp :

— Vâng ! con hết lòng đội ơn bà.

Và từ đêm Giao-thừa ấy cây mai trắng hết đơn-côi.

Bà nó thở mạnh một cái và hỏi :

— Thế nào hay không con ?

Không nghe thấy tiếng trả lời và khi ba nó nhìn xuống thì mới hay nó đã ngủ tự bao giờ.

•

Những tiếng pháo đi đùng đi đùng đâu đó nổ rền vang.....

Đứa bé mồ-côi giật mình thức dậy. Nó bàng hoàng vô song khi không thấy cha và mẹ nó đâu cả. Nó mới hiểu rằng nó vừa trải qua một giấc mộng, một giấc mộng thật đẹp tươi đầy những hình ảnh mà nó hằng ước mơ ; và chắc có lẽ trọn đời cũng vẫn là mơ-ước. Nó bỗng thấy nuối tiếc nhiều giấc mộng đẹp vừa qua.

Nó tự hỏi :

— Tại sao tôi không là con bé Linh trong giấc mộng ? Tại sao tôi không được sống trong một gia đình ấm êm, được hưởng trọn vẹn những tình thương của cha và mẹ ? Tại sao đêm Giao-thừa này tôi không

được ngồi trong lòng của ba tôi và nghe người kể chuyện thần-tiên, được ăn những miếng mứt thơm ngon ? Mà tôi phải sống ở đây ? ...

Đầu óc non dại của con bé mồ-côi đã biết đặt ra thật nhiều những câu hỏi «Tại sao». Tội nghiệp cho những đứa bé mồ-côi ấy. Chúng chẳng được hưởng gì cả về vật-chất lẫn tình thương. Vật-chất thì hoàn-toàn thiếu-thốn. Còn tình thương âu chỉ là thương hại mà thôi.

Tuổi thơ của những đứa trẻ mồ-côi này đã mất, nhường lại cho những sự tủi-thân, buồn-khổ và chán-chường ...

Con bé đưa mắt nhìn những đứa bạn cùng chung số phận như nó đang ngủ triền-miên. Nó thấy trên những nét mặt hồn-nhiên ấy đều có một vẻ buồn như nhau cả.

Nó lại nghe văng-vẳng đâu đây tiếng pháo nổ đi-đùng. Bỗng dưng nó ôm mặt khóc nức-nở trong khi tiếng pháo Giao - thừa vẫn đi - đùng vang-dội. ●



Lời Hay Ý Đẹp

• Người kém thông minh nhưng say sưa với công việc, dễ tiến mạnh và xa hơn người cực thông minh mà lãnh đạm với công việc.

A. MAUROIS

• Hành động của ta được ngưỡng mộ là khi người khác nói tới, nhưng sẽ đáng鄙 nếu chính ta kể ra.

P. LE JEUNE

tình thương huyền diệu

Phỏng theo đức HỒNG Y J. MINOLSZENIY
THÁI-SƠN

Thuở xưa ở Hung-gia-Lợi có một bà hoàng hậu, bà chỉ có một hoàng tử nhỏ lên bảy. Bà hoàng hậu đẹp tuyệt trần và ông Hoàng cũng rất mực khôi ngô.

Vào ngày sinh nhật, Hoàng tử bị bệnh đậu trời rất nặng. Hoàng hậu ngày đêm thức cạnh giường bệnh của con, mắt luôn nhắm lệ. Trong đêm, ai nấy đều buồn bã đến nỗi người ta quên dựng cây sinh nhật cho ông Hoàng. Bỗng nhiên ông Hoàng chợt tỉnh giấc mê và ước xin Thượng đế cho mình một kỵ binh bằng gỗ biết nói « hợp ! hợp ! ».

Bà Hoàng hậu truyền lệnh cho tất cả triều đình phải kiếm ra người lính gỗ biết nói. Người ta đem dâng không biết bao nhiêu là lính gỗ nhưng không có được một kỵ binh nào nói được. Hoàng hậu lòng như dao cắt, bà không thể làm vui lòng con thứ trò chơi ấy ư ? Ngai vàng có nghĩa gì khi tình thương đã mất. Nghĩ vậy, bà bèn quyết tự mình đi tìm cho con.

Hoàng hậu đổi áo triều, mặc áo vải thô, choàng một tấm khăn đen lên mái tóc vàng óng-ánh. Trông bà không khác gì một người đàn bà nghèo khổ.

Bà tiến về một nơi vô định, gặp rất nhiều người nhưng không ai nhận ra đó là bà Hoàng xinh đẹp của họ. Hoàng hậu đi mãi và thốt nhiên dừng lại trước một con đường hẻm tối, ở cuối đường, một ngọn đèn hắt ra một thứ ánh sáng mờ mờ, buồn thảm. Hoàng hậu do dự lắm-lắm : « Đường Âm Hồn ». Một linh cảm bảo cho bà biết rằng đi vào đó sẽ gặp điều bà mong muốn tìm. Hoàng hậu lo sợ toan lui gót nhưng tình mẫu-tử đã giữ bà lại. Rồi Hoàng hậu quả quyết lần tiến bước vào đường tối tăm ấy. Xa xa một cửa sổ mập mờ hé mở, bà đến gần thì đó là cửa hàng có đề bốn chữ ở tấm bảng « Bán đồ cho trẻ con đau » và lòng bồi hồi xúc cảm, ở đây bà sẽ kiếm được người lính gỗ biết nói chăng ?

Hoàng hậu hồi hộp bước vào cửa. Bên trong không một bóng người, bóng tối và hơi lạnh làm bà run sợ, Thu hết can-dảm, bà bước vào sau nhà hàng. Gặp một ông già cổ kính đang cặm cụi làm việc. Bà hoàng lên tiếng :

— Ông có bán người lính gỗ biết nói không ? Ông già nhăn mặt rồi chậm rãi đáp :

— Đắt lắm bà ơi ! Đắt vô cùng.

Hoàng hậu sốt sắng :

— Tôi sẽ biếu ông tất cả sự nghiệp của tôi, đến cả ngai vàng tôi nữa. Ông già lắc đầu như không để ý đến điều bà vừa nói. Hoàng hậu lại tiếp :

— Tôi sẽ đưa cho ông tất cả máu trong quả tim tôi Hoàng hậu vừa nói vừa khóc. Ông già gật gù một lát rồi nói với một giọng đều đều.

— Nếu vậy tôi sẽ kiếm dâng bà người lính gỗ, bà hãy theo tôi.

Ông già dẫn Hoàng hậu đến trước một căn hầm tối tăm, ẩm ướt. Cánh

cửa lớn được mở ra và Hoàng hậu giật mình khiếp đảm. Giữa căn hầm hơi hám, một con rồng ghê tởm, mắt đỏ ngầu kinh dị, con vật khế chuyển mình, mặt đất rung rinh theo thân nó, dưới chân con rồng độc ác, Hoàng hậu thấy một chiếc quan tài nhỏ. Bà sợ hãi đến cực độ, đưa mắt nhìn ông già quái lạ.

Trong quan tài ấy có một người lính gỗ biết nói. Ông lão bảo bà đến lấy nhưng hoàng hậu run lên vì sợ hãi. Bà lùi lại vài bước nhưng hình ảnh đứa con yêu quắn quai trên giường bệnh chợt hiện lên trong tâm trí người mẹ đau khổ, hoàng hậu quên ngay những hiểm nghèo và thân nhiên bước vào căn hầm của quái vật. Lạ lùng thay ! Trước cử chỉ cao đẹp ấy, con rồng bỗng trở nên hiền lành ngoan ngoãn như một con cừu, nó lặng lẽ nhìn bà. Hoàng hậu quì xuống, nâng nắp quan tài, sung sướng cầm lấy người lính gỗ toan quay gót ra về nhưng ông già đã đưa tay cản lại, đoạn chỉ cho bà thấy một tấm gương ở đáy quan tài. Hoàng hậu đưa mắt nhìn vào và suýt ngất đi vì kinh sợ. Trong tấm gương bà thấy hình ảnh đứa con yêu dấu của mình đang ôm người gỗ biết nói trong tay và mình mỉm cười đầy ghê tởm, mắt Hoàng tử lại bị mù nữa. Hoàng hậu đau khổ, thất vọng hỏi :



— Ông ơi ! có cách nào cứu con tôi được không ?

Ông già trầm ngâm :

— Hẳn là phải có. bà cứ đi thẳng cuối đường và hãy ghé vào nhà bào chế. Bà đừng sợ vị bào chế sư ở đây, nhất là phải luôn luôn giữ nét mặt tươi cười.

Ôm chặt người lính gỗ vào lòng, Hoàng hậu vội vã băng mình vào con đường đen tối. Một ngọn đèn đỏ báo hiệu cho bà biết đã đến nơi đang tìm. Nhà bào chế sư lúc đó đang lúc giận dữ nhưng hoàng hậu vẫn tươi cười và hỏi mua thuốc cho con. Nhà bào chế nói :

Ta có vị thuốc này rẻ tiền lắm. Hễ cứu được một con mắt của con bà, bà phải trả một con mắt của chính bà, và cứ lành một cái nhọt thì bà phải bị một cái nhọt trên mình bà.

Hoàng hậu kinh hãi nhìn vẻ mặt cau có, lạnh như tiền của vị bào chế.

— Bà cho giá ấy đắt quá phải không ? Không chần chờ, bà Hoàng hậu đáp :

— Không, không tôi rất vui lòng với giá ấy.

Vị bào chế sư dẫn bà đến trước một cái hồ sâu đầy rắn rết quấn quýt lấy nhau trông thật ghê sợ, ông chỉ xuống và nói :

— Bầy rắn này tôi đã luyện tập, bà thấy có dễ thương không ?

Hoàng hậu nhớ lại lời dặn của ông già nên vui vẻ đáp :

—Ồ, dễ thương quá, rắn rết đẹp quá.

— Này bà, nếu bà yêu chúng, bà cứ việc xuống hồ chúng sẽ mổ vào mắt bà và in vào khuôn mặt mỹ miều của bà những mụn nhọt để con bà được lành. Luống cuống, hoàng hậu đau khổ nhìn vị bào chế. Bà thấy sau đôi kính, hai con mắt đỏ ngầu cả máu như con rồng. Hoàng hậu thoát nhớ lại khuôn mặt và hình hài đứa con đầy ghê nhọt, lại mù cả hai con mắt nữa. Bà cương quyết thu lấy hết can-đảm bước xuống hồ.

Vị bào chế sư đóng cửa lại. Hoàng hậu nhắm mắt, ôm chặt người lính gỗ vào lòng. Một sự đau đớn ghê gớm phá hủy con mắt và cả mặt bà.

Một lát sau, vị bào chế hỏi bà với giọng mỉa mai :

— Hỡi bà Hoàng hậu đẹp đẽ, bà có bằng lòng không ?

— Bằng lòng lắm.

— Xin mời bà hãy bước lên. Thế là xong. Nheo mắt lại, ông ta đưa cho hoàng hậu tấm gương. Ôi, bà Hoàng hậu đẹp tuyệt trần đã trở thành một bà già xấu xí.

— Bà lấy nước này rửa mặt cho con bà thì sẽ trở nên tốt lành và xinh đẹp như trước.

— Rửa mặt tôi nữa được không ? Hoàng hậu đau khổ hỏi.

— Không đâu, đối với bà thuốc này vô hiệu.

Bà chỉ đẹp dẽ lại khi có một phép lạ, nhưng đời này làm gì có phép lạ,

— Phép lạ gì đó hỡi ông? Hoàng hậu hỏi.

— Bà có thể đẹp như xưa nếu trên thế gian này có thể tin bà: Một hoàng hậu xấu xí nhất đời này là người đẹp nhất trần gian.

Hoàng hậu nghĩ có lẽ mình chẳng bao giờ được điểm phúc ấy. Hoàng hậu buồn bã ra khỏi nhà bảo chế, một tay ôm người lính gõ biết nói, tay kia cầm lọ thuốc.

Về đến đền, người ta không muốn cho bà vào, hoàng hậu đưa người lính gõ ra, nó liền kêu lớn « hốp ! hốp ! » tức thì lính canh vui vẻ mở



cửa cho bà vào. Hoàng hậu bước đến đầu hoa héo tàn đến đây, chim chóc sợ hãi rơi xuống chết cứng. Hoàng hậu đến phòng con. Trên giường bệnh, hoàng tử đang rên siết mặt đầy mụn, mắt bị mù và không có ai ở đây vì sợ lây bệnh. Hoàng hậu hôn lên trán nóng sốt của con, bà lấy thuốc thoa lên mặt con. Mặt hoàng tử trở lại xinh đẹp, như một đóa hoa tươi. Hoàng hậu đặt người lính gõ lên ngực con. Hoàng tử vui cười ôm lấy, nó kêu lên « hốp ! hốp » làm hoàng tử trỗi dậy, vỗ tay vui vẻ nhảy xuống đất múa hát.

Bỗng hoàng tử ngừng la hét, mặt thần thờ suy nghĩ và tiến lại chỗ mẹ ngồi.

— Mẹ ơi, mẹ gặp phải chuyện gì thế? Sao mẹ lại đến nông nỗi này.

— Con đừng buồn, mẹ có xấu xí mà con lành bệnh và vui sướng là mẹ mừng rồi.

Nghe thế, Hoàng tử khóc thét lên, ôm mẹ :

— Không, không đúng đâu ! Mẹ không xấu đâu, mẹ là bà mẹ đẹp nhất đời. Thật thế mẹ là người đẹp nhất trần gian mẹ ạ.

Liền đó, lạ thay phép lạ đến...

Khuôn mặt bà trở lại trắng hồng đôi mắt bà như hai hòn ngọc quý chiếu sáng ; mớ tóc vàng óng ánh cũng được hồi sinh. Hoa trở lại tươi chim vui hót, hai mẹ con mừng rỡ ôm nhau âu yếm. ♦



Bích-Thuý

PHAN NHAT (tiếp theo)

CHƯƠNG V

Sau vụ đưa anh em Thuý Liễu ra ga xe lửa kịp giờ tàu chạy, cụ Lâm tỏ vẻ mãn nguyện vô cùng. Tuy nhiên, khi ở nhà ga bước ra, nhìn trời mưa tầm tã, cụ nhún vai nói :

— Trời mưa hoài, ác hại quá. Các cháu mau lên xe lấy bạt che hai bên cho khỏi ướt đi.

Lần này cụ Lâm tự cầm lấy dây cương vì nản thấy con Long mã sau một cuộc chạy vội vừa rồi, chân nó có hơi khập khiễng.

Bình hỏi ông :

— Mưa lớn thế này, làm sao đây nội ?

Cụ Lâm đáp :

— Đi về thôi cháu ạ.

Bình giật mình :

— Ủa, sao đã về ?

Cụ Lâm quay lại nhìn cháu mỉm cười ái ngại :

— Ừ, về, chứ mưa như thế này còn làm ăn chi được.

Bình muốn phản đối, nhưng lại ngồi im. Anh biết nội anh có lý. Trong lúc trời mưa chẳng ai muốn leo lên xe thồ mạ vừa gò bó vừa ướt át. Nếu cần phải xê dịch, họ lên xe tắc-xi hay xích lô máy. Hơn nữa, Bình không thể nói rõ lý do tại sao anh muốn nấn ná đón khách kiếm thêm

tiền ngày hôm nay. Anh thăm trách ông nội vừa rồi đã làm mất bánh khi từ chối số tiền Thủy Liễu trả công. Vì, không có tiền... thì Bình không làm giỗ ba được như đã dự tính với Thảo.

Bình có cảm giác như vừa rớt từ trên cao xuống, như vừa tỉnh một giấc mộng.

Trong lúc cụ Lâm cúi húi nắm chân con Long mã xem vì sao mà nó đi khập khiễng, Bình thần thờ nói nhỏ với Thảo :

— Bữa giỗ thế là tiêu rồi !

Thảo đã nhìn Bình với cặp mắt đen láy và buồn rầu đáp lại :

— Đánh đề đến bữa khác vậy.

Nhưng Bình nói :

— Bữa khác còn nói làm chi nữa. Ngày giỗ, mỗi năm chỉ có một lần thôi chứ !

..

Đường về như dài thêm ra. Con Long mã mệt-nhọc chỉ đi bước một. Mưa tuy đã ngớt nhưng bầu trời vẫn còn nặng trĩu mây đen.

Ba ông cháu cụ Lâm đều ướt cả, và chẳng ai buồn nói lời nào. Mãi khi tới Hòa-Hung, Thảo mới lên tiếng :

— Ông cho cháu xuống đây thôi . Cháu về kéo ngoại cháu mong.

Cụ Lâm hãm xe cho Thảo xuống. Cô bé lấy tay che đầu chạy vụt đi. Con Long mã lại đứng-đình tiến bước. Trời vẫn còn u ám, chiếc xe chạy lọc-cọc, lắc-lư làm cụ Lâm nặng mắt muốn ngủ. Bình vẫn chán ngán ngồi im.

Bỗng nhiên có tiếng la lớn :

— Cho vào Đề-bò ! Cho vào Đề-bò !

Tiếng la đó đủ để cụ Lâm bừng tỉnh. Cụ cau nhàu :

— Hừ lại thằng khốn nạn ! Thằng Hai hàng thịt !

Bình nhìn sang hè phố, thấy chú Hai, thiếu Hai và thằng Tân mập đứng trước cửa tiệm. Chú Hai vừa dơ chân múa tay vừa chế riếu chiếc xe thô mộc, trong lúc thằng Tân ôm bụng cười ngặt-nghẽo.

Cụ Lâm thản nhiên cho xe đi thẳng chỉ bấu môi tỏ vẻ khinh bỉ. Nhưng khi xe vừa ngang qua cửa hàng thịt, cụ bỗng thấy chú Hai trượt chân ngã oạch trên hè. Cái ngã phải đau lắm vì tấm thân đồ sộ của chú Hai gieo nặng trên gạch, bốn vó chông cả lên trời. Vợ và thằng con chú chạy lại cố nâng chú dậy, nhưng không sao nổi. Chú Hai cứ nằm chinh inh ra đó rên rỉ đau đớn. Thím Hai vốn là người đàn bà vào loại mồm loa mép giải nên tay ngoắc cụ Lâm miệng gọi :

— Này, ngưng lại !

Cụ Lâm ghi đây cương:

— Muốn gì đó thím Hai?

— Muốn gì à? Chồng tôi ngã là lỗi tại ông đó!

— Ủa, con mẹ này nói năng mới hâu hồ chứ. Chồng thím ngã là tại nó đứng không vững chứ mắc mớ gì lại đổ lỗi cho tôi?

Thím Hai hét:

— Tôi bảo tại ông đó! Xời ơi ngã một cái đau điếng mà. Chưa biết có làm sao không đây. Ông phải chở chồng tôi đi bác-sĩ.

Nghe thím Hai nói cụ Lâm muốn nổi sùng. Cụ không ưa ai nói với cụ bằng cái giọng trịch thượng ấy. Nhưng một ý tính nghịch lóe lên, cụ giả bộ tỉnh khô:

— Được rồi để tôi chở chồng thím đi. Mà chắc không sao đâu. Chỉ gặp cái bàn tọa sơ sơ thôi.

Quay sang Bình cụ Lâm nói:

— Nào, xuống đỡ với ông một tay cháu.

Không đầy vài phút, chú Hai đã được xốc nách diu lên xe. Thím Hai và thằng Tâm mập cũng lên theo.

Sau khi nói nhỏ với Bình, cụ Lâm cho xe quay trở lại, xe tới ngã sáu Lê văn Duyệt cụ Lâm quẹo sang đường Yên Đỗ đổ trước một công thự, rồi cùng Bình diu chú Hai xuống. Chú Hai người mềm oặt như bún để mặc ông cháu Bình diu đi. Chú được đặt ngồi trên thềm cửa ngay bên dưới tấm biển đồng của công thự. Thím Hai hỏi:

— Đây là đâu? Phải nhà ông bác sĩ không?

Cụ Lâm cười:

— Phải, ông trong đó cũng là bác sĩ. Thím vào xin gặp ông đi.

Thím Hai ngó cặp mắt ranh mãnh của cụ Lâm, hồ nghi bảo con:

— Tân, mày đọc bảng coi nhà ông bác sĩ nào đó?

Lúc ấy thằng Tân mới kịp nhìn lên tấm biển đồng:

— Đây là ty Thú-y má à.

Thím Hai tròn tròn đôi mắt, nói văng cả bọt mạp:

— Sao lại đưa chồng tôi tới đây. Bộ chồng tôi là giống vật sao mà đưa tới ty thú y để chữa?

Cụ Lâm cười giả lả:

— Chồng thím phải để ông bác sĩ này chữa mới hạp. Hơn nữa chắc chú Hai cũng muốn thế vì sau sân Thú y đây là Đê bò đó. Hồi nãy chú ấy thấy xe tôi chẳng vừa ngoắc vừa bảo: Vào Đê bò, vào Đê bò là gì? Bởi vậy tôi mới đưa chú ấy tới đây để nhờ ông thú y coi dùm. Nếu như

ông ấy chưa được thi thím đưa ngay chú ấy vào Đền thờ luôn cho xong.

Nói mấy câu ấy xong cụ Lâm cười khà khà kéo Bình ra xe giật cương đi thẳng. Bình không nhịn được cười bảo ông :

— Nội chơi họ một võ hay quá.

Cụ Lâm nheo mắt :

— Cười người hôm trước hôm sau người cười mà cháu. Nội muốn cho thằng Hai một bài học, đừng có lên mặt khi để ông cháu mình.

Thằng Tân mập chạy theo, nắm tay nắm không khí.

— Được há, rồi biết tay tui tao.

Cụ Lâm nháy Bình :

— Cháu nghe không ? Thằng đó cũng lớn miệng như cha nó vậy.

Bình dẫu môi :

— Ô thằng đó là thằng hèn nhất ở Ngã ba Ông Tạ đó nội !

Xe về đến nhà thì đã quá trưa. Mưa đã tạnh hẳn. Những đám mây đen trôi dờn về phía chân trời.

Cụ Lâm dong xe vào trong vườn, thõ ra :

— Chà, ngày hôm nay gặp thật lắm truyện.

Nghe ông nói với giọng mệt nhọc, Bình vội an ủi :

— Lắm truyện thật nhưng cũng vui chứ nội. Mà thôi nội, đi thay quần áo và nằm nghỉ, để xe và ngựa đi cháu lo cho.

CHƯƠNG VI

Cụ Lâm vào nhà rồi, Bình sàng sái quanh chiếc xe thổ mộ. Anh tháo dây cương, dây nịt cho con Long mã, dắt nó lại trước cửa chuồng rồi quàn nắm rơm khô chà sát thật mạnh khắp mình cho nó. Đoạn anh để nó tự do nhai cỏ, rồi mài miết lau chùi cái xe. Xong mọi công việc thì trời đã gần chiều Bình ra giếng múc nước tắm rửa và nghĩ đến việc sửa soạn bữa cơm chiều cho hai ông cháu. Anh vào nhà bếp, xoa tay lầm bầm :

— Minh hãy đi nhóm lửa, đun nước pha cho nội bình trà cái đã, rồi thôi cơm là vừa.

Nhưng khi Bình mở cửa lên nhà trên định lấy chiếc ấm thì anh bỗng giật mình suýt rụng nhằm một bóng người cũng toan mở cửa đi xuống. Bóng người ấy là Thảo. Bình hỏi :

— Thảo tới hồi nào và làm gì trên ấy ?

Thảo thẳng thốt đưa tay lên bịt miệng. Có vẻ cô về lương cuống lo ngại.

— Suyt, anh nói khề chứ.

— Truyện gì mà phải nói khề! Nội đâu?

— Nội anh đang ngủ.

— Rồi sao? Thảo đang làm gì mà có vẻ bí-mật thế?

— Thảo đang làm cái này. Nhưng anh không được rầy Thảo kia!

— Truyện gì mà rầy Thảo chứ?

— Anh phải hứa trước đi đã.

— Ừ, Bình hứa.

Thảo nắm tay Bình lôi lên nhà, chỉ cái bàn kê ở giữa phòng. Bình đứng sững người ra:

— Thảo . . . Chính Thảo làm đấy à?

Thảo nhẹ nhàng gật đầu:

— Dạ . . . Thảo làm đó.

Bình tiến lại gần. Trên mặt bàn có bày hai chai rượu đế, hai con vịt quay thơm phức mùi mỡ và mùi húng liu, một đĩa lòng lợn đầy tú hủ có rắc lá húng thơm nom thật ngon lành. Bên cạnh hai chai rượu còn có một bao nhang bằng giấy đỏ.

Bình ngậy ngất nhìn những thứ đó và nghe bên tai tiếng nói nhỏ nhẹ của Thảo:

— Em sửa soạn để anh làm giỗ cho ba anh đó.

Bình hoan hỉ:

— Thảo thật chu đáo và tốt quá.

Rồi anh hỏi:

— Nhưng tại sao Thảo lại làm thế?

— Thì lại anh muốn làm giỗ . . . cho nên . . .

— Nội anh đã biết chưa?

— Chưa, anh à. Ông đang nghỉ trong buồng, chắc là đang ngủ mê.

Từ nãy Bình chỉ mãi nhìn trên bàn, bỗng nhớ trực một điều nên quay lại hỏi Thảo:

— Tiền đâu mà Thảo mua những thứ này đây?

Như để tránh câu hỏi trên, Thảo nói liến láu một mạch:

— Hồi trưa, lúc xuống xe. Thảo chạy ngay về nhà, kiếm cái lẵng ra chợ mua các thứ. Vịt quay thì Thảo mua ở hàng chú Hói, rồi mang tất cả về đây. Thảo thấy anh và nội anh về nên núp kín

một chỗ, chờ nội anh vô buồng nằm nghỉ mời bày tất cả các thức lên bàn, đang loay xoay bếp nhóm lửa để đun nước thì gặp anh.

Bình nhẹ gắt :

— Thảo, anh hỏi tiền đâu Thảo mua những thức này sao Thảo không trả lời. Thảo mua chịu phải không ?

Thảo cãi :

— Không phải.

— Thế Thảo lấy tiền đâu ? Thảo phải cho Bình biết.

Thảo cúi đầu đáp :

— Thảo bỏ ống, lấy tiền để dành. Còn ngoại Thảo nấu thêm cho nồi sồi đậu, Thảo còn để dưới bếp.

Nghe Thảo nói, Bình đâm nổi giận ngang. Anh muốn bảo Thảo đem tất cả những thức đó về. Nhưng anh sợ Thảo sẽ tủi thân, và phụ tâm lòng tốt của Thảo. Nên Bình chỉ lặng lẽ nhìn Thảo rồi nói :

— Để rồi Bình sẽ trả tiền lại cho Thảo.

— Nhưng Thảo chưa cần tiền. Lúc nào anh có anh trả cho Thảo cũng được mà, gấp gì đâu.

Bình bường bịch lắc đầu :

— Bình sẽ trả ngay. Mai mốt là Bình trả.

Rồi nhìn lại trên bàn, Bình nói :

— Như thế này đã đủ làm giở chưa Thảo nhỉ ?

— Chưa, để Thảo xuống bếp đem mấy đĩa sồi lên đã. Rồi anh phải thắp nhang . . .

— Ờ há, mà lấy gì để cắm nhang đây ?

Thảo tỏ vẻ thanh thạo :

— Anh đi kiếm một cái tờ hay một cái ly đồ gáo vào mà cắm.

Bình Kiếm được một cái ly đựng gạo thì Thảo cũng bày xong mấy đĩa sồi. Thảo nói :

— Xong rồi, anh thắp nhang đi.

Bình run tay rút mấy nén nhang trong bao. Thảo quẹt diêm cho Bình châm :

— Anh vái rồi khấn đi.

Khói nhang bay lên nghi ngút trên tay Bình tạo cho không khí trong gian phòng một vẻ thiêng liêng. Bình cảm nhang đứng lặng trân, cổ nghẹn đi vì cảm xúc. Anh ngượng ngập bảo Thảo :

— Khấn thế nào Thảo nhỉ ?

— Thì khấn ba anh về chứng dám cho bữa giỗ hôm nay. Anh nhớ khấn cả má anh nữa để hai ông bà cũng hưởng luôn.

Nói rồi Thảo quay vội mặt đi, lệ tràn khoé mắt. Thảo chạnh nghĩ tới cha mẹ của mình. Bình không quay lại, nhưng cũng biết là Thảo đang khóc. Tự nhiên nước mắt Bình cũng muốn trào ra. Chứng Thảo quay lại, thấy Bình vẫn cầm nhang đứng đó liền dục :

— Kla, anh khấn đi chứ.

Bình nuốt nước miếng dơ cao nên nhang :

— Ba, hôm nay con làm giỗ ba, mời ba, vì cả má nữa... về chứng dám cho. Con...

Nói tới đó nước mắt Bình trào ra không kịp ngăn lại nữa. Anh vội cầm nén nhang vào tay rồi đứng quệt nước mắt. Vừa lúc ấy cửa phòng bên cạnh kẹt mở. Cụ Lâm bước ra trông thấy nhón hai đứa :

— Ủa, hai đứa háy làm gì đó? Mà sao lại có nhang khói và... và...

Bình cố gắng mỉm cười, miệng còn méo sệch :

— Con làm giỗ ba con. Nội quán bữa nay là...

Cụ Lâm vỗ trán tỏ vẻ ân hận :

— Ờ, ờ. Vậy mà ông quên chớ.

Nhìn gương mặt còn lem nước mắt của hai đứa trẻ đứng trước mâm cỗ giỗ của con trai mình, cụ Lâm không dẫn được cơn sức động. Cụ khụt khịt mũi bảo Bình :

-- Tính làm giỗ ba cháu, sao không cho ông hay? Chắc là con Túm lo hộ phải không?

Vừa nói cụ Lâm vừa kéo Bình và Thảo lại bên, đặt một tay trên vai Bình một tay vuốt tóc Thảo :

— Con Túm, mầy ngoan lắm. Còn cháu Bình, ông thấy cháu có hiếu như vậy ông cũng mừng.

Giọng cụ nghe đi, đôi mắt đắm đắm nhìn lần nhang tỏa trên mâm cỗ giỗ và chạnh nhớ đến người con trai đã khuất.

Lần này thì chính cụ Lâm muốn khóc. Cụ phải cắn chặt vành môi, cúi mặt nhìn xuống. Rồi khi ngẩng lên, cụ làm bộ giả lả :

— Chá, bữa giỗ các cháu làm linh đình quá. Con Túm háy về mời ngoại cháu sang đây. Còn thằng Bình qua mời các bà con lối xóm tới nhậu cho vui đi cháu!

BÍCH-THỦY

(Còn tiếp)



CỔ TÍCH NHỰT-BỒN

Một tặng-phẩm ĐẦU XUÂN

Như-Mỹ-Diệu-Liên

Kể theo cốt truyện
của Maurice Bouchor

N G A Y xưa ngày xưa đó mà,
có đôi vợ chồng trẻ tuổi cùng sống êm
đềm trong khu Matsuyama, thuộc tỉnh
Echigo. Chồng là một chàng trai vạm vỡ

vốn dòng lớp sĩ Samourai, vợ anh ta thì rất hiền mà lại nhút nhát quá chừng. Không ai biết tên tuổi của họ là gì. Xóm giềng chỉ biết đó là một gia đình hạnh phúc, tuy nghèo khổ và chỉ có một mụn con gái. Người vợ tính điềm đạm, không ưa giao thiệp rộng. Đồ đạc trong nhà rất ít, chỉ đủ dùng, chẳng có vật gọi là quý giá, lộng lẫy.

Một ngày nọ, người chồng đi theo nhà cầm-quyền tỉnh lý về kinh đô, để đón chào vị quan chức vừa mới dời về cai trị nơi đây. Chàng ta những nóng lòng mong cho mau hết công việc, đã trở về nhà với vợ hiền, con yêu. Trước khi rời bỏ kinh thành, chàng đi tìm mua cho con gái một búp bê thật đẹp, lại còn kèm thêm nhiều hành kẹo rất ngon mà ở tỉnh nhỏ không một trẻ nít nào được ăn. Chàng còn mua một cái gương soi bằng đồng mạ bạc, đem về tặng vợ, làm qua Tết.

Tặng phẩm mới lạ này thật là một báu vật đối với người vợ trẻ chất phác suốt đời chỉ sống đơn giản, chẳng hề biết cái gương soi là gì. Nàng ngắm nghía vật lạ đó, nghĩ bụng đây là một cái gì rất linh thiêng. Trong khi đang quan-sát, tấm gương, nàng chợt nhận thấy nét mặt thật xinh đẹp của ai hiện ra trong mảnh đồng lảnh lắt bóng láng và sáng chói, nhưn nàng mỉm cười tươi thắm có duyên lạ thường.

Nàng thực thà quả mả đến nỗi không biết đó chính là nét mặt của mình. Nàng vội chạy đi tìm chồng để hỏi cho ra lẽ. Người chồng nghe vợ mình hỏi ngỡ ngàng như vậy thì mỉm cười trả lời : « Ô ! thế ra em không biết nét mặt duyên dáng trong tấm gương soi đó chính là mặt em sao ! Em tôi khờ khạo lắm, lẽ ra em phải đoán được điều ấy chứ ».

Từ đó, nàng e thẹn chẳng dám hỏi chồng thêm điều gì nữa, mà chỉ biết một điều mới lạ là tấm gương soi có thể phản chiếu nét mặt mình một cách kỳ ảo như vậy. Và nàng cẩn thận đem cất kỹ tấm gương đồng, như người ta cất dấu vật gì rất linh diệu. Nàng cất kỹ tấm gương ấy thực lâu, đã nhiều năm qua vẫn chẳng thấy nàng lấy ra soi. Tại sao vậy ? Điều đó không ai hay biết. Có lẽ vì đó là một tặng phẩm do người yêu trao tặng. Bất cứ một món quà nhỏ mọn nào cũng trở nên linh thiêng, nếu là một bằng chứng của tình yêu. Người cất giữ tặng vật, lâu lâu mới lấy ra ngắm lại với đôi mắt dịu dàng trìu mến, đâu đó thì tưởng tượng như mình đang ở gần bên người yêu.

..

Cuộc sống thanh khiết và hạnh phúc của đôi vợ chồng trẻ này không được lâu dài. Người vợ hiền chẳng may chết sớm, vì yếu sức và bệnh tật luôn luôn.

Trước khi tắt hơi, nàng lấy tấm gương soi cầm nơi tay, lúc ấy bàn tay đã lạnh và ngón tay đã cứng, nàng tự biết mình chẳng còn sống với chồng con bao nhiêu nữa, nên nàng ra dấu cho con gái lại gần giường bệnh và nói nhỏ :

« Con ơi, mẹ sắp phải xa lìa con gái yêu của mẹ, nhưng con chớ lo phiền làm chi, ngày ngày con hãy ngó vào tấm gương soi này thì sẽ thấy mặt mẹ ».

Nói rồi, nàng buông rơi tấm gương soi, và trút hơi thở cuối cùng.

..

Từ đó về sau, đứa con gái nhớ lời mẹ dặn dò, ngày nào nó cũng lấy tấm gương soi ra để được thấy mặt mẹ nó hai lần. Hai mẹ con giống nhau cả người lẫn nét, nó cũng một vẻ chất phác như người mẹ, vậy nó cũng lầm tưởng nét mặt của nó trong gương là mẹ nó. Đứa con gái cứ lấy gương ra soi, và nói chuyện với chính hình bóng nó, mà bụng thì đinh ninh là đang trò chuyện với mẹ. Nó chẳng qui hóa cái gì cho bằng tấm gương soi ấy.

Bố nó thấy vậy, nên một ngày kia chàng hỏi con mình cho rõ sự tình. Đứa nhỏ hồn nhiên trả lời bố :

« Thừa Cha, con soi gương để gặp mẹ con, nói chuyện cho đỡ nhớ. Cha à ! mẹ con bây giờ không xanh xao yếu ớt như hồi bà đau nặng trước khi chết ! mẹ

HAI VIỆN Bích Ngọc

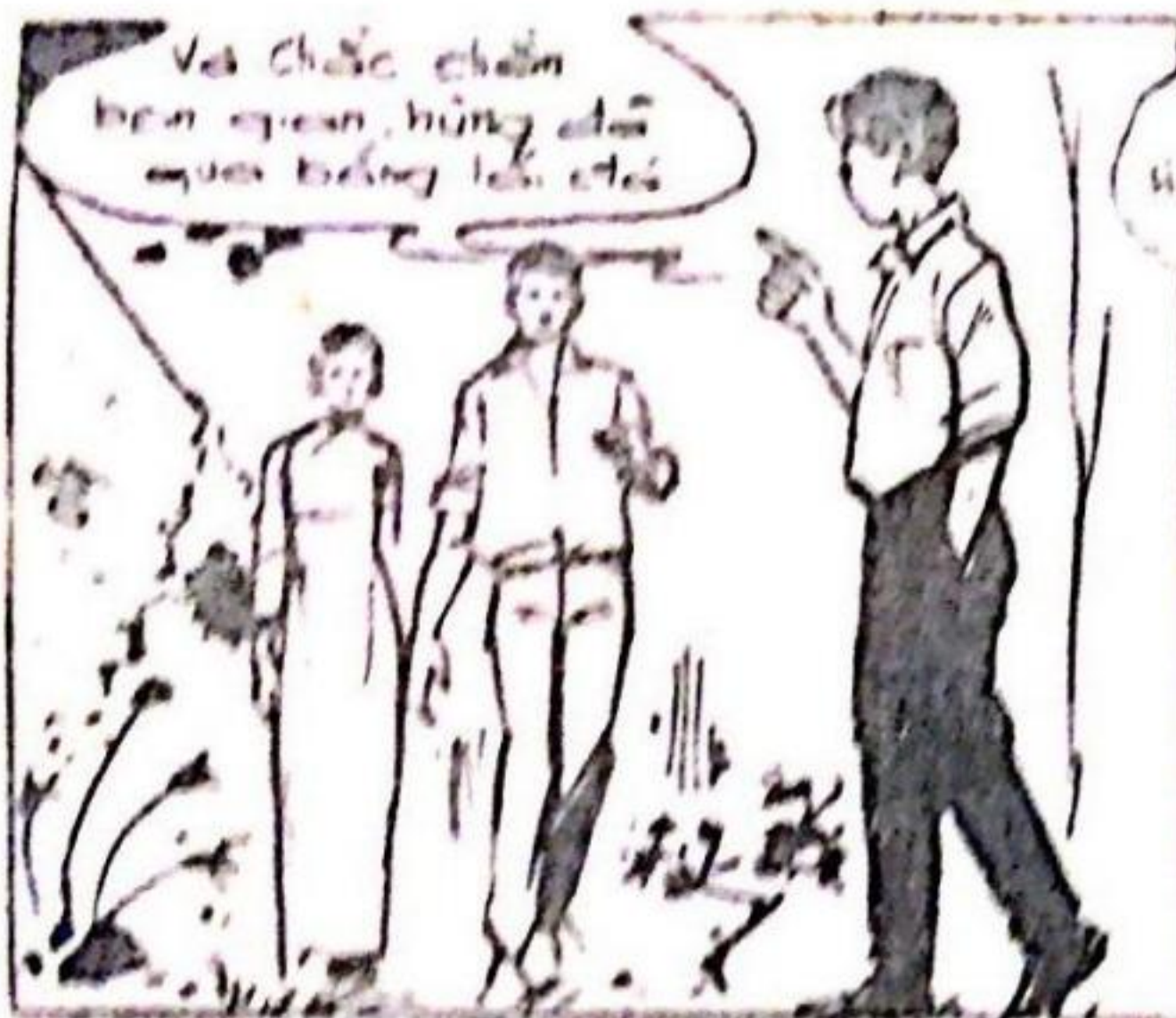
Cốt truyện của TRƯỜNG SƠN
Tranh vẽ của VŨ THỊ











Và chắc chắn
bạn quan, hững đã
qua bằng lái rồi



Những ai đã
bắt bạn Huỳnh
là bắt để làm
chi "Huỳnh"

Có lẽ thân
của bạn là
lông già,
chúng bắt để
khoe thân
gì đây!



Tôi phải
hỏi cho các
v. tôi hay trước
khi bạn cho
đánh, anh



Và giờ đây

Đành, liên,
không biết bây
giờ bạn còn nhớ
đến tôi hay không

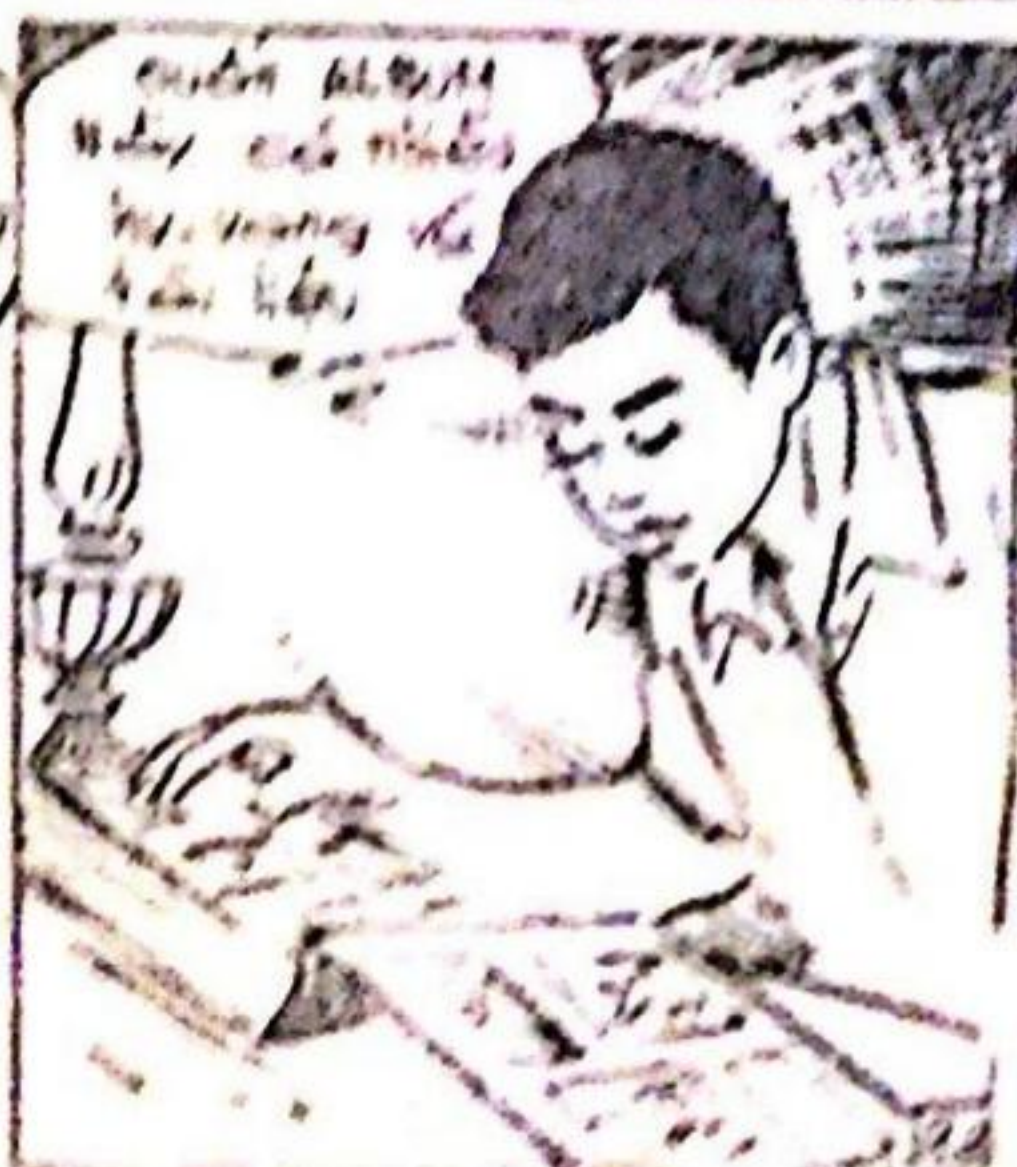
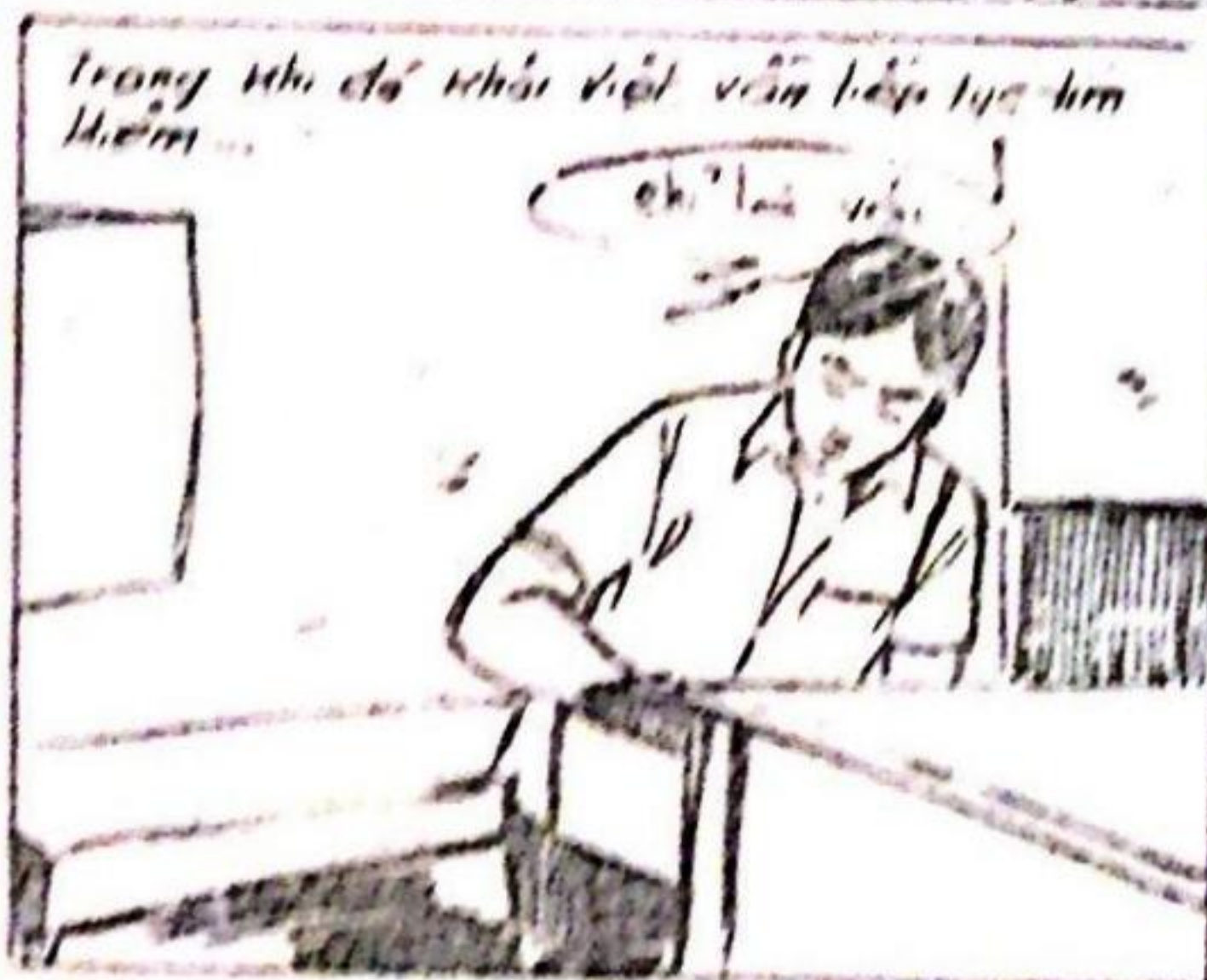
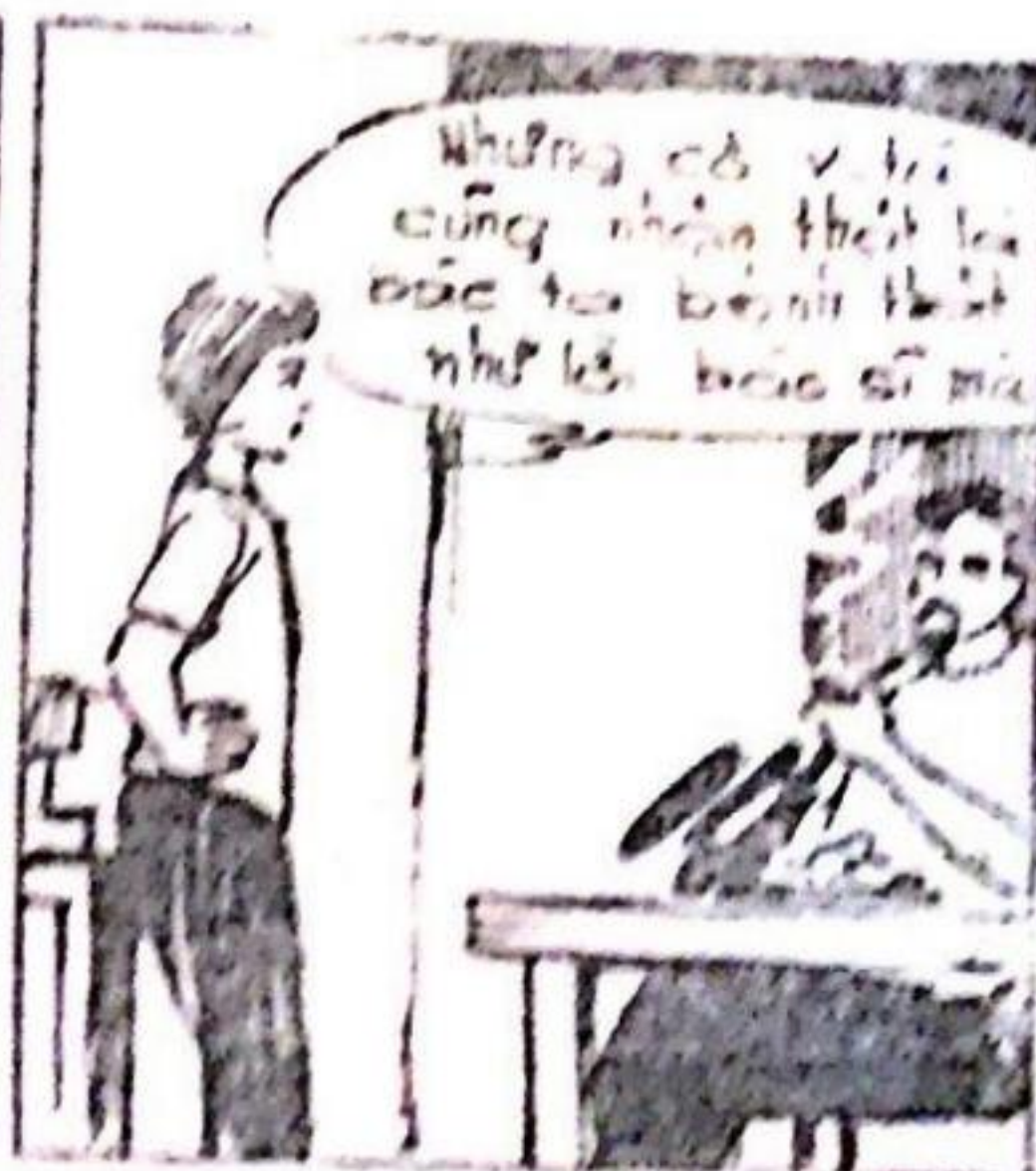
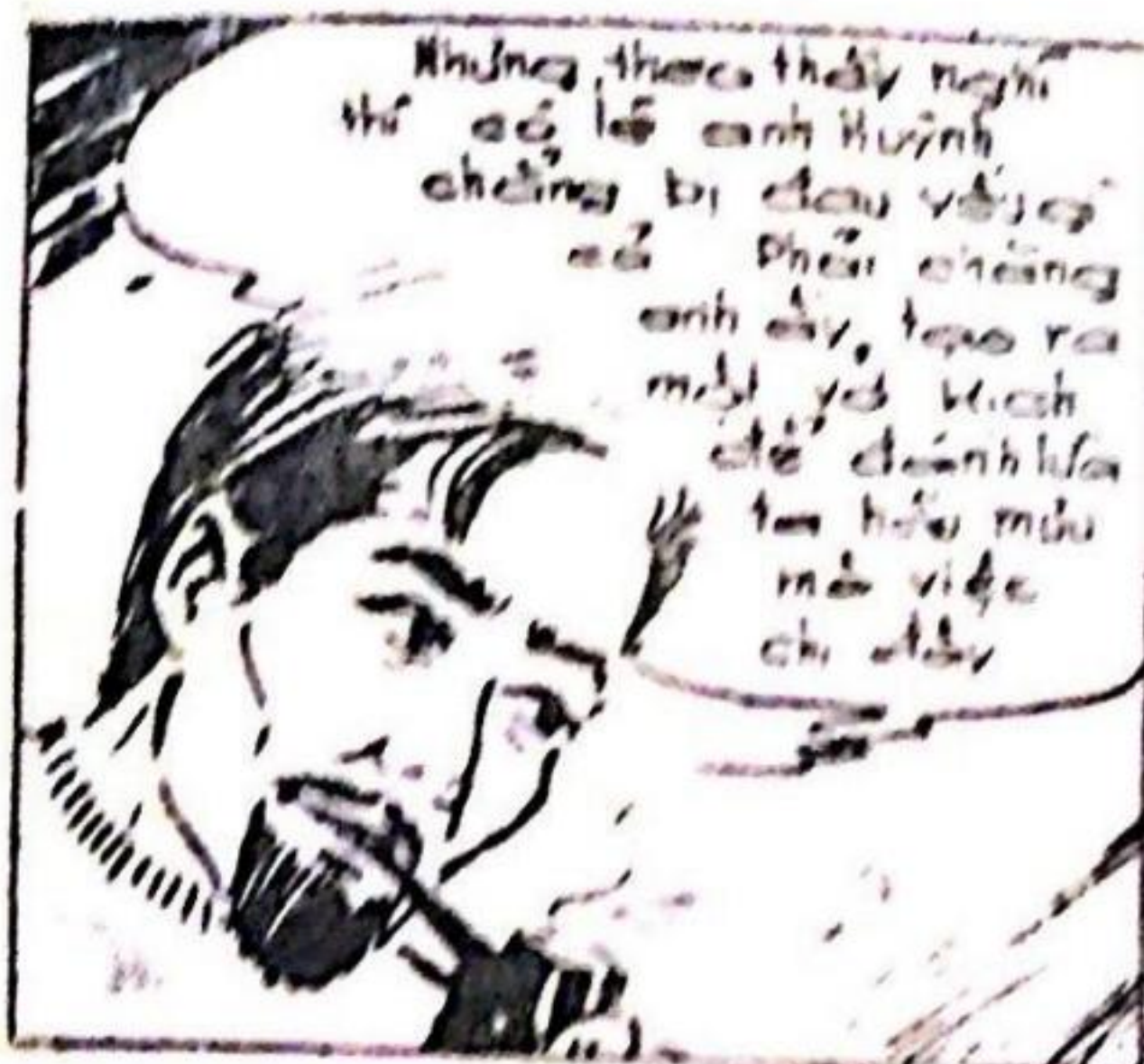


Ô thấy tin là tôi
nên trả lời bạn đi

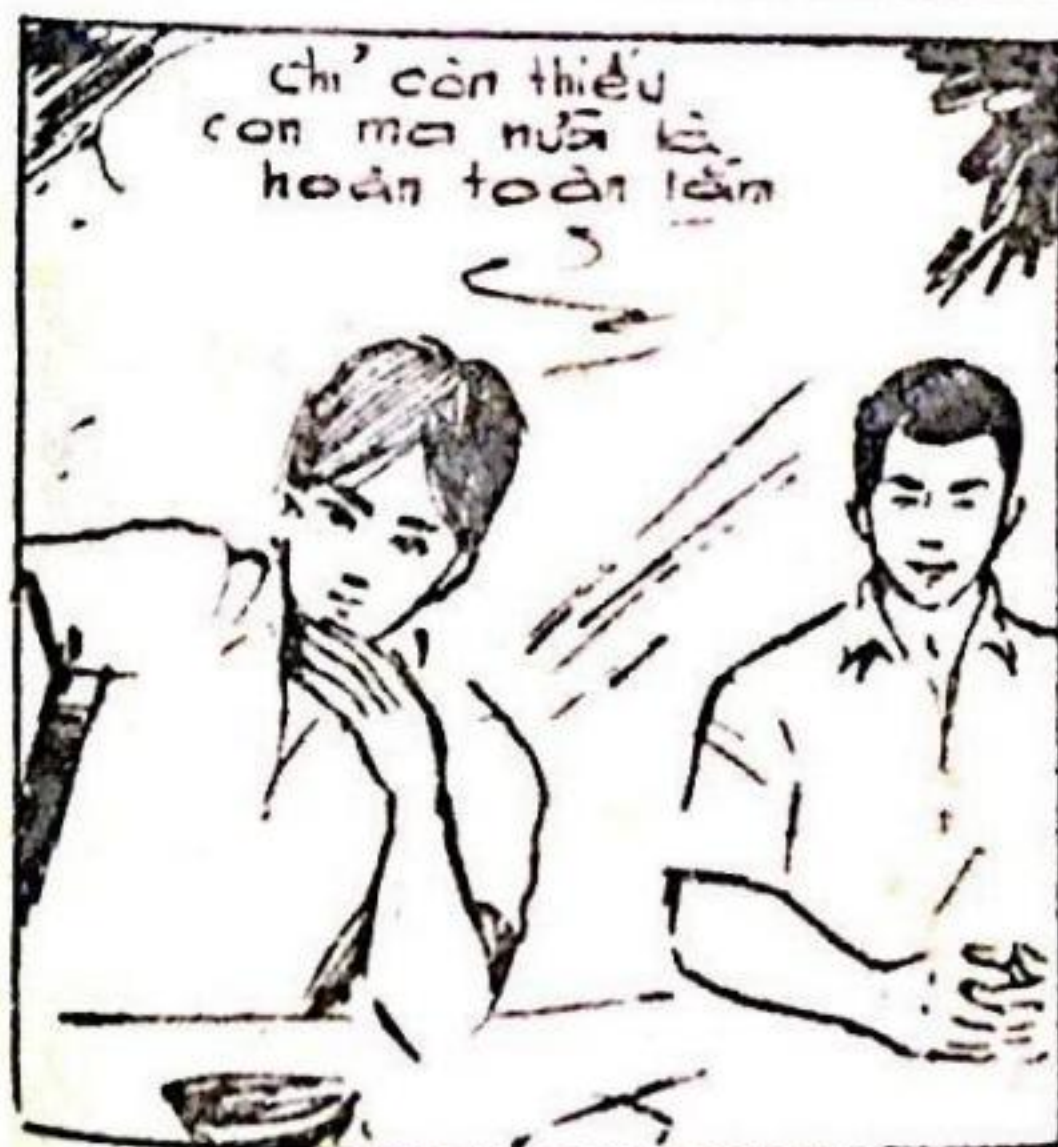


Đến hôm nay
việc này
vẫn thế

Ước gì bạn có thể
đến với tôi để
rồi cùng nhau
khi đến với anh
Huỳnh ...









CỔ HỌC ĐẬU TIẾN-SĨ

N GÀY xưa tại làng Hạ-Vũ có một người tên là Tự-Cường vốn người mộc mạc, kém về đường ăn nói, không có văn hoa gì. Một nhà giàu ở trong làng có hai người con gái, gả người chị cho Tự cường, còn người em thì lấy một ông Giám-sinh.

Một hôm ông Giám-sinh đi giúp lễ ở nhà một đám tang, được phần xôi bánh và cỗ, mới mời vợ chồng ông Tự Cường tới thết đãi ; vợ ông còn ngại ngừng chưa đến, ông đến trước, không đợi dọn cỗ, cầm cái bánh ngồi giữa sân ăn, thấy vợ đến vừa ăn vừa bảo rằng :

— Bánh ngon quá, tôi nếm thử.

Vợ thấy bộ dạng ông như thế lại nghe ông nói, trong lòng càng lấy làm đau đớn, về ngay không ăn uống gì. Khi ông về, vợ ông bảo ông rằng :

— Nhà có hai người rề, một người là Giám sinh. một người là dân quen ; sang hèn cách nhau một trời một vực. Người hơi biết một tí đã tự hồ thẹn rồi, người ta mời mình đến, cũng phải đợi bày mâm bàn mời mọc rồi mới ăn sau, chớ sao lại vô sỉ quá thế !

Ông nói :

— Mình muốn tôi như anh Giám sinh ấy à ? Tôi không làm thì thôi chứ làm thì còn hơn anh ấy gấp bội

Vợ ông chê là nói khoác, ông nói :

— Mình đề tôi đi học xem tôi có nói khoác hay không sẽ thấy !

Vợ ông nghe nói mừng thầm, và tự nghĩ rằng : chồng mình đã lớn tuổi, dù có học cũng chẳng thành, nào, nhưng chả hơn là đốt đặc hay sao ! Mới hỏi lại :

— Thật anh muốn đi học à ?

Ông nói :

— Tôi không nói đùa đâu, cứ tìm thầy đề tôi học

Khi ấy ông đã ba mươi tuổi vợ ông mới đi tìm thầy. Có những trường dạy trẻ con, nhưng lại sợ ông thẹn không chịu học, trong quận có một ông đồ Đại khoa dạy học trò, vợ ông đứng chực ngoài cửa chưa dám vào đã ba ngày rồi. Thầy nghe nói có người đàn bà đứng chực, không biết có việc gì, mới sai người gọi vào hỏi. Vợ ông mới đem

đồ lễ vào hầu, trình bày lai lịch và xin cho chồng đến học. Thầy hỏi tuổi rồi cười nói :

— Có ai lại ba mươi tuổi mới học võ lòng ! Ta không tiếc công dạy nhưng học tất không được gì đâu.

Vợ ông thưa :

— Xin thầy thương cho, dạy cho đủ biết ký tên họ cũng còn hơn là ngu dốt.

Thầy không biết nói thế nào, phải bằng lòng cho. Vợ ông hỏi lễ võ lòng thế nào ; thầy vốn là muốn từ chối mới nói dối rằng :

Phải một con trâu với gạo trầu cau cho đủ. Thầy có ý nói sự khó khăn đề cho thôi đi, nhưng vợ ông xin vâng và nói :

— Chồng con đã lớn tuổi mà chưa học, không tiện ở nhà trọ xin thầy cho được ở đây, ngày ngày hầu hạ bên thầy con xin tiếp tục đem lương đến

Thầy cũng ưng cho. Vợ ông về nói rằng :

— Đã tìm được thầy rồi. Lễ võ lòng thầy bảo như thế, nhà ta cày cấy không mấy, mượn ở nhà ngoại cũng đủ trâu cày, con trâu của nhà đem để làm lễ.

Thế rồi chọn ngày tốt, vợ ông cùng người nhà giết trâu và đem đồ lễ đủ như lời thầy bảo, đưa ông đến. Đến nơi thầy lấy làm quái lạ quá biết là thành tâm mộ đạo thật, mới bảo người nhà giết trâu làm lễ trời đất, tiên thánh ; bấy giờ trời đương nắng nực, bỗng có đám mây đen che kín trên bàn lễ, lễ xong lại quang đăng, thầy biết là vì lòng thành cảm động đến trời. Vợ ông đề ông ở lại học rồi về ; Bấy giờ có người thì cười, người thì chê là ngu, vợ ông cũng mặc. Tư chất ông lỗ độn quá học hai ngày chưa thuộc một trang người lớn tiếng to ai cũng phì cười. Sau vợ ông đem gạo đến, thầy bảo :

— Chồng chị tối dạ quá, không chắc đã học được, không phải ta tiếc gì, chỉ sợ mất công chị khó nhọc, không bằng về nhà làm ăn thì hơn.



Vợ ông hai lần cố xin cho học, thầy cũng hai ba lần cố từ chối, bắt đắc đi vợ chồng phải dắt nhau về. Vợ ông vừa đi vừa khóc, đường đi qua một cái núi, bên núi có khe, cùng nhau ngồi nghỉ. Thấy cái cột đá dưới cầu vì nước chảy đá mòn, vợ ông mới bảo ông :

— Dắt không gì bằng đá, mềm không gì bằng nước, thế mà nước chảy còn mòn đá như thế, huống chi là người, dù ngu tối há lại không có thể khai thông được hay sao ? Ta hãy trở lại, cố xin học một lần nữa, hoặc có thể khai thông được chăng, cho khỏi phí công.

Thế rồi vợ chồng lại trở lại. Thầy nói :

— Ta đã bảo như thế sao còn trở lại.

Vợ ông thưa :

— Thầy bảo con không dám cưỡng, nhưng vì con thấy nước khe chảy mà đá mòn, con thiết nghĩ người không phải là đá, ngày đêm tiêm nhiễm mãi, có lẽ nào lại không mở trí được sao. Xin thầy thương tình, cho theo học lại, may có biết được một vài chữ.

Thầy nghe nói cũng ái ngại, mới bảo ông rằng :

— Vì anh tối dạ, chớ không phải ta tiếc công mà không dạy, nay ta ra một câu đối, anh mà đối được thì ta dạy, không thì thôi.

Làng ông là Hạ-Vũ, lúc ấy lại vừa có mưa nhỏ, thầy mới ra câu đối rằng : « Làng Hạ-Vũ mưa bay phất phất ». Ông đối rằng : « Đất Xuân Lôi sấm động ỳ ỳ. » Thầy lấy làm lạ và nói : « Xem câu ấy của anh, thì khí tượng khác trước nhiều lắm, thế nào sau cũng thành đạt. Rồi cho ông học lại. Từ đó ông học hành rất tiến, sau đỗ Tiến Sĩ.

∴

Theo sách LỊCH ĐẠI DANH HIỀN PHỒ chép truyện các bậc danh hiền thời trước thì khi ông Tự Cường ngồi nghỉ bên khe núi được Thần đồng nơi đó nhập vào, và từ đấy trở nên thông minh lạ thường, học hành rất tiến. Bỏ câu truyện được « thần đồng nhập » có vẻ hoang đường đi, chúng ta cũng rút được trong truyện này một tấm gương trỉ chí của người xưa. Bởi vì « bà xã » của ông tiến sĩ Tự Cường đã không quản thân cò lặn lội gánh gạo nuôi chồng ăn học, biến cái ông chồng từ một nông dân dốt nát thành một người lâu thông chữ nghĩa. Và ông tiến sĩ làng Hạ-Vũ bị thầy chê, bạn cười, vẫn không nản chí dúi mài đề sau này danh chiếm bản vàng, đúng như câu :

*Nước chảy đá mòn
Và
Có công mài sắt có ngày nên kim.*

MẮT TÍCH ?



CHÍ-NHI

TIẾNG nói đầu tiên của một đứa bé thường là ba, má, bố mẹ.. Với Mai Trang thì khác hẳn. Cô bé không gọi cha mẹ mà lại gọi : « Mèo ! »

Thật là lạ lùng ! Nhưng nếu bạn biết được nguyên do, bạn sẽ không lấy làm ngạc nhiên lắm : Từ lúc sinh ra đến lúc nói được, bên cạnh nôi của Mai Trang luôn luôn có mặt một chú miu bé nhỏ nõ đùa.

Ngày qua ngày, Mai Trang và mèo Mi-nu lớn dần. Chúng chơi chung với nhau, ăn cùng một bát, uống cùng một ly và buổi trưa cùng ngủ chung trên giường. (Nhưng có một điều mà Mai Trang không bao giờ biết đến, là đêm đêm Mi nu thường gieo kinh hoàng cho những chú chuột ở nhà bếp). Sự gần gũi đã tạo nên tình thân mật đặc biệt giữa người và vật. Hơn thế nữa, mèo Mi nu còn có thể được xem như thầy của Mai Trang. Cứ nhìn cô bé bốn tuổi thoăn thoắt leo cây thì đủ biết ! Cha mẹ Mai Trang đã từ lâu chấp nhận dây thân ái này và yên tâm bảo nhau :

— « May mắn đó là một con mèo, chứ nếu là một con khỉ có lẽ con chúng ta sẽ gãy tay, gãy chân và, luôn luôn nói chuyện với những — cái — nhăn mặt nhúu mày ! »

Mai Trang càng lớn càng trở nên nghịch ngợm và rất vui tươi ; trái lại, Mi-nu ngày càng trầm lặng và thường cau có. Tuy nhiên phải hiểu rằng một cô gái bảy tuổi và một con mèo bảy tuổi khác nhau một trời một vực. Mai Trang đâu biết thế, cô bé chế nhạo sự lảm cẩm, cầu nhau của Mi-nu : Mi-nu chỉ thở dài, nhún vai và quay mặt sang một bên không động đậy nữa. Thấy thế mai Trang đâm ra giận dỗi và để cho Mi-nu thấy rằng nó không còn cần thiết đối với Trang nữa, cô bé quyết định nuôi một con mèo mới :

Ở thôn quê, gần như nhà nào cũng có một, hai con mèo để bắt chuột nên Mai Trang đã xin được dễ dàng một con mèo nún cun với đôi tai trắng, bướng bỉnh và rất xinh xắn. Thoạt trông, M. Trang đã mến ngay con mèo này và cô săn sóc nó vô cùng cẩn thận. Vài hôm sau, chú mèo mới này bỗng

mất tích. M. Trang sục sạo khắp nơi mà vẫn không tìm thấy. Buồn quá cô bé ngồi khóc suốt暮t.

Nhưng vì kiên nhẫn có thừa nên M. Trang mạnh bạo nín khóc ngay và đi tìm xin con khác về nuôi. Không khác con trước, lần này con mèo cũng bị mất một cách bí mật. Phải biết nỗi buồn của M. Trang sâu đậm bao nhiêu ! Cô bé bỏ quên tính nghịch ngợm vui tươi mọi ngày, yên lặng chôn cái ly nhỏ mà Mai Trang đã uống chung với chú mèo con đêm trước. Dù chỉ để tượng trưng nhưng cử chỉ ấy cũng tỏ ra cho ta thấy phần nào tâm trạng của M. Trang

Mai Trang lại tiếp tục nuôi những con mèo khác, nhưng không bao giờ cô bé gặp may mắn.

Ông bà Tâm — cha mẹ M. Trang mỗi lần thấy con khóc đều thăm dò lý do với :

— « Chuyện gì xảy ra thế ? Sao con khóc Mai Trang ? ».

Và câu trả lời gần như luôn luôn là :

— « Con mèo nhỏ của con mất rồi ! »

Dần dần câu này trở nên quen thuộc trong gia đình ông Tâm. Người ta đoán có lẽ những con mèo của M. Trang nuôi đi lạc lối ngoài đồng hay sẩy chân ngã xuống sông chết...

Nhưng có một điều lạ là không bao giờ người ta tìm thấy xác chúng. Do đấy những sự mất tích này khả nghi lắm, nhưng không một ai có ý định mang những sự kiện lạ lùng, ẩn sau câu nói đau khổ của Trang ra ánh sáng cả. Một phần vì không ai có thì giờ làm những việc lắm cảm ấy. Người dân quê có rất nhiều việc phải làm !

. . .

Sáu năm mộ nhỏ nhỏ nằm san sát nhau trong góc vườn đầy hoa hồng. Buồn thay ! và khu nghĩa trang này giờ đã quá hẹp để có thể đón nhận thêm những nạn nhân khác nữa.

Giờ đây, Mai-Trang đã lên mười nhưng vẫn không nuôi được một con mèo nào lâu lâu một tí. Lần này, cô bé quyết định tìm một con mèo nhỏ thật xinh xắn, dễ thương hơn tất cả những con trước và cô tự hứa sẽ săn sóc nó thật kỹ, sẽ ở bên nó luôn. « Như thế có lẽ nó sẽ không bị mất ». Mai Trang thăm nghĩ và vội xin phép cha mẹ sang nhà cô Hoài để xin mèo.

Nhà cô Hoài có lẽ là một trại nuôi mèo thì đúng hơn vì vào đây, người ta chỉ thấy toàn mèo là mèo, có hơn 20 con ! Chồng và các con cô chịu đựng nỗi lũ mèo này cũng thật hay. Cả làng ai thấy cũng sợ !

Cô Hoài tiếp M. Trang rất niềm nở và để tự-do cho Trang chọn. Lựa tới lựa lui mãi M. Trang mới vừa ý một con mèo trắng thật đáng yêu với đôi mắt đen (khác hẳn mắt các con mèo trước) hơi ngơ ngác. Nhưng trông nó có vẻ vui tươi và « hợp tính » với M. Trang làm sao ấy, nên cô bé thương nó hơn tất cả những con mèo khác. Cô bé tin chắc rằng mình không phải chôn cái ly thứ bảy này đâu. Và muốn thế, cô bé bắt đầu bước vào một trận chiến âm thầm.



Lấy một nửa tên mình đặt tên cho con mèo này — tức là « Mai » — Mai-Trang muốn rằng nó sẽ sống mãi với cô bé. Cũng như với những con mèo trước, M. Trang chơi lại với Mai những trò chơi cũ và Mai tỏ ra thông-minh hơn tất cả những con mèo mà cô bé đã nuôi. Mai ngủ cạnh Trang nhưng Trang không dám ngủ, để canh chừng Mai kéo lại bị mất. Một tuần trôi qua, Mai vẫn còn sống và không có gì lạ xảy ra cả. M. Trang đã bớt lo và vờ nhắm mắt ngủ.

Một đêm kia, khi cả nhà đã ngủ yên, cô bé vừa thiu thiu ngủ bỗng nghe một tiếng động thật khẽ trên nền nhà. Đúng là tiếng chân đi. Ngày thường M. Trang can đảm lắm nhưng phải thú thực lúc ấy cô bé sợ muốn đứng tim...

Đêm tình mịch đến nỗi Trang nghe rõ bước chân vang lên từng âm thanh rời rã, dò dẫm, ngày càng gần giường M. Trang.

M. Trang rùng mình mấy cái và cảm thấy một luồng khí lạnh chạy từ trên lưng cô bé, dọc theo cánh tay... và rồi khắp thân mình ! M. Trang

nghĩ đến những con nhện khổng lồ trong chuyện cổ tích, đến bất cứ mọi con vật khủng khiếp. Ô! một con nhện chân khẳng khiu đầy lông lá, mắt trong suốt...! M. Trang không dám mở mắt ra tay cô bé bấu chặt vào chiếu. Mai động dậy bên cạnh cô bé và bắt đầu kêu gừ gừ trong giấc mộng. Đột nhiên một giọng nói vang lên cạnh M. Trang nhưng vì quá sợ hãi, M. Trang không hiểu đó là tiếng gì.

Cô bé thoáng nghĩ đến những ông bà da đen đen, mặc quần áo cũng đen nốt, tay mang vòng bằng chỉ đỏ chỉ vàng mồm tóp tép nhai trầu — mà Trang thường thấy ngồi ở ga xe hoả Sài Gòn hay một đôi khi ở đường Lê-văn-Duyệt — cứ gọi ời ời lên: «Bà ơi, bà ơi, dừng lại bà, số bà ngày... xui xẻo... bà bị thư, bị ngài... lúc mẹ con Trang đi qua.

M. Trang lại nghĩ đến những mẹ mìn bắt cóc trẻ con mổ bụng để vàng hoặc nha phiến vào và mang đi buôn lậu. Ghê gớm quá! M. Trang co rúm người lại vì sợ.

Tiếng kêu lặp lại lần thứ nhì. Sợ quá M. Trang định kêu cứu nhưng tiếng kêu đã tắt nghẽn trong cổ M. Trang.

Tiếng kêu lại vang lên nữa và kéo dài lê thê trong đêm khuya vắng. Chợt, Mai Trang nhận ra đó chỉ là tiếng «ngao» của loài mèo. Trang thở phào nhẹ nhõm và tin chắc không có mẹ mìn hay ông bà đen nào cả! Một tiếng mèo ngao thật yếu và vô cùng êm dịu!

Cô bé cười thầm cho trí tưởng tượng của mình. Đúng lúc ấy, Mai nhồm dậy và dù cho trời tối như mực, người ta cũng có thể nhận được đôi mắt, ngạc nhiên của Mai. Mai nhảy xuống giường. Trang thấy thế bớt sợ quát to:

— «Mai, lại đây!

Liền đó, cô bé nghe thấy tiếng chạy vội vã trong phòng: lọ hoa trên bàn rơi đánh xoảng và vỡ tan. Yên lặng trở về bao trùm gian phòng bé nhỏ. M. Trang lại nghe thấy tiếng mèo ngao thật nhỏ, áo nảo và run rẩy. Mai nhẹ nhàng bò lên giường và đến nằm sát M. Trang. Một chốc sau, cả hai cùng ngủ ngon lành.

Sáng dậy, M. Trang hết sức vui mừng thấy Mai không bị mất, nhưng màn bí mật vẫn chưa được vén lên.

M. Trang không nói truyện này cho ai cả, còn việc chiếc lọ vỡ, mẹ Trang nghĩ là do con Mai chạy nên không nói gì.

Buổi chiều hôm ấy, Trang và Mai vẫn chạy nhảy tung tăng ngái đồng, đến bữa cơm chiều nói về ăn. Trang ăn, Trang bỗng linh cảm thấy một sự gì là lạ, cô bé bắt đầu chú ý đến Mai và Mi-nu, và... có một sự lạ thật :

Như một con rắn già thức dậy sau khi tiêu hóa vất vả đồ ăn, Mi-nu chậm rãi lê từng bước lại gần bàn ăn, hai chân chống xuống đất, uốn lưng ra và... ngáp dài ! Rồi nó lại trở vào phòng. Điều này làm M. Trang ngạc nhiên lắm vì đã từ lâu Mi nu không còn đi đâu một mình được nữa cơ mà ! Hiện giờ nó đã 10 tuổi và gần như nù vậy. Mỗi ngày người ta đặt trước mặt Minu một tách sữa, Mi nu liếm sơ sơ một cách khổ sở như người bị hành hình ! Lại còn những lúc Mi nu tắm nắng mặt trời ! nó chuỗi dài thân mình ra và phải lấy đà đến 10 lần mới có thể phóng đến bờ dừa sỏ chỉ cao bằng một cái bàn học nhỏ. Thế mà giờ đây con mèo gần đất sa trời như vậy lại đi đứng một mình không cần ai dẫn dắt. Lạ thật !

Để không làm Minu khó chịu M. Trang giả vờ ăn uống, nói chuyện với cha mẹ cô như thường. Nhưng vẫn ngấm ngấm theo dõi Minu.

Minu chui trở vào gầm bàn ngao lên một tiếng nho nhỏ dịu dàng, giống in tiếng đã gieo kinh hoàng cho M. Trang đêm trước.

Mai thôi gặm chân bàn và quay đầu lại phía Minu. Tiếng ngao lại tiếp tục. M. Trang hiểu ngay rằng đây là một lời mời gọi, nhưng không biết để làm gì.

« Những con mèo không khiêu-vũ bao giờ, cũng không đi du-lịch. Minu thì đã quá già ; nó không thích chia phần sữa cho ai cả và cũng không thích chơi với chó Kiki hoặc các chị gà mái hiền từ ». Thế thì sao lại mời gọi ?

Nghĩ thế và rất lấy làm lạ, M. Trang yên lặng chờ để biết thêm. Liên sau đó, Mai đi theo Minu sang đầu bên bên kia, ra cửa, xuống sân và đến cánh đồng.

M. Trang vội ra dấu cho cha mẹ biết và cô bé lần dò theo sau. Trang đi nhẹ đến nỗi hai con mèo không hay biết gì cả vẫn dất nhau lò dò đi. Mặt trời đã lặn nhưng cánh đồng còn nóng hừng hực. Cây lúa rì rào nói chuyện hòa lẫn tiếng chác lưỡi của vài con thạch thùng tạo cho cánh đồng một sự yên tĩnh dịu-dàng. Vài mục đồng thong-thả dẫn trâu về chuồng, mấy chú quạ đen đuổi lượn tròn trên cao như đùa rờn cùng mây chiều. Cảnh vật thật đẹp nhưng Mai Trang không thưởng-thức được. Đầu óc cô bé cứ mãi quay cuồng bởi vô số câu hỏi : « Không hiểu Mi-nu định dẫn con mèo trắng đi đâu thế nhỉ ?... »

Qua khỏi cánh đồng, đường đi bắt đầu đầy sỏi đá và đầy núi đen ngòm những cây hiện ra trước mặt. Mi nu và Mai vẫn yên lặng đi. Nấp sau một thân cây to M. Trang thắc mắc không hiểu Mi nu bày trò gì kỳ thế. Bỗng cô bé ngạc nhiên đến tột độ. Tưởng nhìn lầm, M. Trang dụi mắt nhìn thật kỹ vào Mi nu. Ô! Mi nu giờ hình như còn trẻ hơn cả Mai nữa! Sau khi dừng lại một chốc Mi nu lại nhẹ nhàng bước đi, theo sau là Mai và xa hơn một tí là M. Trang.

«Có lẽ Mai sắp mất, nó sẽ theo Mi nu để không bao giờ trở lại!» Trang thầm nghĩ và cô bé muốn trở về vì đã đi sâu vào rừng sợ quên lối ra thì chết, và bây giờ trời cũng đã gần tối:

Nhưng óc tò mò lại thắng sự lo âu. Tuy nghĩ thế nhưng M. Trang vẫn bước theo Mi nu. À! M. Trang lại chợt nhớ đến lời người ta đồn đãi là từ 4 năm nay có 1 bà lão điên, kỳ quái và độc ác sống một mình trong rừng. Nhưng không một ai trong làng biết rõ lai lịch bà ta. Nghĩ đến đây Trang lại chùn chân. Cô bé đứng im một lúc và, một lần nữa tính tò mò và sự lo mất con Mai lại thắng. M. Trang mạnh dạn bước theo 2 bạn của mình.

Qua khúc quanh một ngôi nhà gỗ bé nhỏ hiện ra trước mắt M. Trang «Thôi đích thị là nhà của bà điên rồi! vừa lúc ấy một người đàn bà hơi già, dáng dấp dễ nhìn có vẻ hiền từ với mái tóc bạc trắng bước ra cửa. M. Trang vội ẩn sau một thân cây nín thở và lấy làm ngạc nhiên khi thấy bà này không đúng với tin đồn.

Giọng nói trong ấm của người đàn bà vang lên giữa sự tĩnh mịch của núi rừng:

— « Con đó à? Vừa nói bà vừa đưa tay vẫy Mi nu — lại đây lâu quá bà không gặp con!»

Mi nu bước đến gần bà, lấy một chân cọ vào chân bà ấy và kêu gừ gừ như để trả lời:

— Con lại dẫn thêm một mèo con nữa à? Tìm được ở đâu hay thế?

Mi nu nhìn bà cụ với một tia nhìn như chứa đầy đau đớn, một mối lẩn bí ẩn.

— Giờ con muốn gì? Bà thương con lắm! Sao bà không thể chịu được khi thấy con bé ấy chơi với một con mèo khác và bỏ con vất vưởng. Vừa nói bà vừa bế, vuốt ve Mi nu.

Bỡ ngỡ và hơi ngượng, Minu miao, miao như để van xin.

Bà Lão mỉm cười :

— Yên đi, để bà tìm sữa cho mà uống, con không phải khốn khổ khi ở đây đâu. Ở đây...

Nhưng cô bé từ sau thân cây chạy vội đến và kêu rối rít quên cả sợ.

— Cụ ơi, Cụ... đừng... đừng... dụ dỗ nó cụ. Đó là con mi... đó là hai con mèo của cháu !

Bà lão ngạc-nhiên quay lại : Bà chưa từng thấy ai đặt chân vào đây bao giờ. Tuy nhiên bà vẫn đáp lại vui vẻ :

— Những con nào ? con già và con trẻ này à ?

Rất cương-quyết, M. Trang ngẩng đầu đáp nhanh :

— Vàng con Minu và con Mai... và... và cháu muốn biết tại sao những con mèo của cháu mất tích ?



Bà lão bật cười :

— Và cô đã mất nhiều lắm phải không ?

—Ồ đúng đấy thưa Bà, cháu mất 6 con tất cả,

Bà lão cười nắm tay M. Trang và nói một cách bí mật :

— Đi theo ta.

Đến nhà bếp bé nhỏ nhưng thật ngăn nắp M. Trang thấy một sự lạ : Tất cả những con mèo của cô đều ở đấy. Cô bé nhớ tất cả : con xám, con đốm vàng, con mướp... Trên bàn là con đầu tiên chễm chệ ngồi bên tách sữa : đen tuyền với đôi tai trắng.

— Chúng nó có mặt tất cả ở đây vì là giờ ăn tối.

Bà lão mơ mộng nhìn cô bé:

— Cháu có biết vì sao những con mèo của cháu mất tích không ? Vì Minu thương cháu lắm. Cháu phải thương nó thật nhiều như hồi còn bé. Cháu không nên bỏ rơi nó.

Quá cảm-động, M. Trang chỉ ấp úng được :

— Vâng... vâng... Cụ cho phép cháu trở lại thăm cụ chứ ?

Nhưng vì nỗi cảm-động của M. Trang quá to lớn, cô bé không nghe thấy câu trả lời.

Bé Minu bên tay phải, Mai bên trái M. Trang vừa chạy về nhà vừa khóc nức nở. Cô bé hối-hận vì hiểu tại sao Minu ganh cùng các con mèo khác. Tại sao ? Vì ngày nó thật xinh và được M. Trang yêu chiều. Nhưng đã 10 năm trôi qua, Minu đâu còn giữ được vẻ trẻ-trung thuở xưa, đã trở nên già « xí » và hay càu nhàu. M. Trang nghĩ rằng Minu luôn luôn lúc nào cũng yêu con bé mà ngày xưa nó đã dạy cho chơi đùa, leo cây ; thế mà con bé lại bỏ quên nó, đối xử bất công với nó. Và... nước mắt M. Trang lại trào ra. M. Trang tự hứa từ nay về sau sẽ quảng đại với Minu và Mai, vì một ngày kia Mai cũng sẽ già xấu...

Đến nhà, cha mẹ M. Trang rất ư là ngạc nhiên thấy con mình cấp nách hai con mèo, mặt đầy lệ. Ông bà vội hỏi như những lần trước Trang khóc :

— Sao thế ? Sao con khóc, Mai Trang ?

— Con mèo.. nhỏ... của con... không không... chết !

Mai Trang trả lời đứt quãng. Cha mẹ cô bé không hiểu gì cả và sẽ chẳng bao giờ hiểu được. ♦



ĐIỀU THIỆN

Thầy : Trò cho tôi biết 1 ngày trò làm được mấy điều thiện

Trò : Thừa thầy, 3 điều ạ.

Thầy : Trò hãy kể ra.

Trò : Sáng hôm qua khi đi chơi con thấy thằng bé gỡ bóng đèn con sợ nó ngã nên con giữ thang cho nó. Lúc về nhà nhặt được 1 con chim cho con Miu đang đói và đập cho nó 1 gậy khi nó định vỗ con chuột ạ.

TRẦN-VĂN-CÀM

Vườn Thơ

QUYÊN-DI phụ-trách

Mở «Tuổi Hoa» số Xuân ra, chắc hẳn các bạn thơ của Quyên Di vừa ngạc nhiên vừa... sùng! Vườn thơ tiêu điều quá sức, năm bông hoa nở lạc lõng giữa vùng đất hoang vu.

Khà khà! Chẳng phải Quyên Di muốn thế đâu, chỉ vì bị ngăn trở bởi một công việc bất ngờ nên Quyên Di mới bỏ bê Vườn Thơ như thế, và thực ra Quyên Di đã có lời xin lỗi các bạn rồi nhưng vì các vị Ấn công quên sắp chữ, thành thử..., Thôi! Cho Quyên Di xin lỗi tất cả nhé. Đẳng nào bây giờ vẫn còn là mùa Xuân, chúng mình ăn một cái tết muộn vậy.

Nhớ những ngày cuối Đông, ai cũng mong mỗi nàng Xuân đến đem nắng tươi và gió lành trở lại, TRỊNH-ĐOAN-HỒNG sẵn giấy bút nên ghi lại cái cảm giác chờ Xuân:

«Xuân ơi đem nắng về đây
Xóa tan cái lạnh những ngày mùa
Đông

Nắng Xuân toả khắp núi sông
Hương Xuân êm ấm, ánh hồng nhẹ
lan

Hoa cười mỗi độ Xuân sang
Ấp e trong gió còn đang ngóng chờ
Mấy chàng bướm trắng, ong tơ
Về đây dệt một bài thơ đón chào
Chúa Xuân tươi đẹp biết bao
Giờ đây còn ở nơi nào hỡi Xuân?
TRỊNH ĐOAN HỒNG (Chờ Xuân)

Xuân nghe đã có nhiều kẻ mong chờ
nên nhẹ nhàng, rón rén trở về:

Xuân về theo gió mùa thương,
Với nhành mai đậm mùi hương men
tinh

Xuân về với ánh mây xinh
Gợn trong muôn lá bóng hình mến
yêu

Ngàn hoa rủ mộng yêu kiều
Đường mây dịu ánh sương chiều lằng
lằng

Nắng mai ướp mỏng bờ xuân
Tình yêu làm đẹp hoa rừng núi sông...

TÌNH XUÂN (THÙY MINH ĐÀI -
Nhóm DẠ HƯƠNG)

Thời tiết thay đổi đem Xuân tới
hay Xuân tới làm thời tiết đổi thay,
Quyên Di cũng chả biết, chỉ thấy như
MẶC NHIÊN và H. C. LINH CHI rằng
có một sự thay đổi lạ lùng khi nàng
Xuân đến:

— Xuân đã về đây trên cánh mai
Trên muôn cánh én rập rình bay
Bướm ong trời khúc mừng xuân mới
Gió xuân rung nhẹ má hây hây...

XUÂN VỀ

(Mặc Nhiên — Bút đoàn Tự khởi)

—... Nàng về ngự trị cho mai nở
Đề chàng bướm nhỏ chẳng lang thang

Cho đôi bông cúc cười duyên dáng.
Éo lả nằm trên suối tóc huyên...

H.C. LINH CHI

Người thơ ngây dai ngấm nàng
Xuân lướt tới như kẻ si, tình ngấm
nhìn thân tượng của lòng :

...Tôi ngấm nàng Xuân khẽ bước sang
Bước trên muôn nẻo với mai vàng
Bước lên tình lãng Xuân là mộng
Xuân đến khi tình vẫn dở dang...

HOÀI XUÂN

(DAN THINH — Bút đoàn Tự khởi)

Không phải chỉ bon làm thơ chúng
mình mới biết ca tụng nàng Xuân,
chim và hoa nó cũng biết chào Xuân
nửa đây :

...Muôn chim ca vang
Mừng Xuân mới sang
Muôn hoa đua nở
Vui đón Xuân vàng

(XUÂN Bè Lan — Bút trẻ Nha Trang)

Xuân tới thật rồi ! Thi Văn đoàn
Trùng Dương chào Xuân bằng năm
thi phẩm cùng đề : của Kiều Thúy Lan
— Tôn Nữ Mộng Huyền — Cung Mộng
Ngân — Hoài Phương Linh và Ngọc
Thùy Khanh — Quyên Di chỉ xin trích
đăng một bài :

— Con bướm vàng lay động
Trên đóa hoa mai vàng
Tiếng pháo vang rộn rã
Nàng Xuân về trần gian.

NÀNG XUÂN

(Kiều thủy Lan Thi Văn đoàn Trùng Dương)

Kể ra thì Xuân đáng cho chúng ta
chào đón một cách trọng thể thật, vì...
Xuân đẹp quá :

...Én bay lướt thướt cõi trời
Mai vàng trở nhụy xinh tươi

Nắng vàng nhẹ lên tha thướt
Nhạc mùa trời khúc chơi vui...

XUÂN (T. LINH)

Hoài Sương Linh cũng tả nét đẹp
của Xuân :

Xuân đã về trên khắp muôn nơi
Đất nước mừng xuân sáng chói ngời
Chim chóc tung bừng vui câu hát
Hoa lá khoe cười trong nắng tươi...

XUÂN VỀ (Hoài Sương Linh)

Xuân còn đẹp hơn nữa vì được loài
người trang điểm thêm cho :

...Trời Xuân ngập cánh mai vàng
Đàn hồng, lê trắng nở nức sắc hương
Vui xuân xe ngựa dạo đường
Mừng xuân phố mới văn vương thơm lành
Thưởng xuân kẹo bánh chưng xanh
Chúc xuân câu đối, lộc cành tươi non...

CHÚC XUÂN (Văn Sa)

Mùa Xuân trở nên thi vị một phần
cũng nhờ ở mấy ngày Tết đầu Xuân
nhờ ở đêm giao thừa thiêng liêng,
ở bánh chưng xanh, ở lời chào cầu
chúc. Chúng ta hãy cùng nhau tưởng
nhớ lại hương vị đêm giao thừa :

Giao thừa pháo nổ dè dưng
Em ngồi cạnh bếp, bên thùng bánh
chưng

Kia kia ! Ánh lửa bập bùng
Reo ca tí tách để mừng xuân sang.

GIAO THỪA (Phượng-Vy —
Bút trẻ Nha Trang)

Giao thừa là lúc mà :

Bánh mứt mừng xuân dọn ra rồi,
Trầm hương nghi ngút bốc trên ngai.
Cụ già quì gối bàn tay chắp.
Phiên muộn năm qua rửa sạch thôi.

BAI CA MÙA XUÂN (Kim Quan —
Nhóm Phượng Vũ Ngân thông)

Xuân đến với khắp mọi người, cả
với người chiến sĩ nơi tiền tuyến xa
xăm và đầy nguy hiểm :

*Hoa mai ngập cánh rừng thưa
Điềm tờ biên giới khi vừa xuân sang
Mai cài đầu súng ngõ ngang
Lòng người chiến sĩ mơ màng gió xuân.
Xuân về với nếp phong trần,
Đạn thay tiếng pháo đi đùng khắp nơi
Khói bay vút ngập khung trời
Cánh mai tan tủa tới bời gió xuân...*

XUÂN TIỀN TUYẾN
Khúc Linh Phong - Bút đoàn Tự Khởi

Người chiến sĩ mừng Xuân khác với
những người nơi hậu tuyến :

*... Súng nổ vang rền thay tiếng pháo
Bánh mứt đến bù, xác địch quân
Cây nêu phất phới cờ chiến thắng
Chiến thắng quả mừng biểu nàng Xuân*

XUÂN BIÊN THỦY
MẠC HUYỀN PHƯƠNG - Gió Lộng

Nói tới chiến tuyến, tới chiến sĩ,
chúng ta nhớ ngay rằng đất nước
Việt Nam thân yêu đang trong mùa
chinh chiến, nhưng nhờ công ơn
chiến sĩ nên người hậu tuyến vẫn có
thể vui vẻ mừng Xuân. Đây là kiêu
đón Xuân của một cụ đồ :

*...Ngày xuân riêng cụ thanh bần lắm?
Một ấm trà thơm, một bút gầy
Thả hồn theo gió, theo hoa nở
Nghe tiếng xuân về gọi cỏ cây.*

CỤ ĐỒ

(Thanh Thủy Tiên Nhóm Hoa Thủy tiên)

Xuân đối với các cô gái lại có một
ý nghĩa khác, các cô đã đến cái tuổi
suy nghĩ vẩn vơ nên đón Xuân cũng
bằng một kiêu vơ vẩn :

*...Rồi mùa xuân tới người con gái
Từ đó chong đèn đêm mỗi đêm*

*Năm tháng hình như trôi chậm lại
Bao nhiêu hy vọng trở về tìm.*

MÙA XUÂN CON GÁI
Mai-Lan-Trinh

4 câu thơ sau đây như cũng cùng
mạch thơ với 4 câu trên :

*Cỏ cây xao động lòng ai nói
Bờ liễu ngập ngừng con én bay
Rung rinh đầu xóm ngàn mây đợi
Hoa bướm tư tình ai nhớ ai...*

MÙA XUÂN NỮ SINH
Trần-Ngọc-Tĩnh

Nhưng dù sao nhờ có những cô
gái mà Xuân càng trở nên linh động :

*...Em gái mộng xây cũng đã nhiều
Xanh màu hy vọng biết bao nhiêu
Nghiêng nghiêng vành nón xinh xinh quá
Xuân tới người yêu, xuân đáng yêu...*

TIN MÙA XUÂN
Trường Giang Lê-dũng-Mỹ

Xuân đến, lớp người vui thích hơn
cả vẫn là những trẻ em. Nói đúng
hơn, các em thích tết chứ không phải
thích Xuân :

*Một bảy tuổi nhỏ ngây thơ
Cầm tay hát những giấc mơ thiên
thần
Pháo vang, ngõ chợ, nhanh chân
Chạy tìm đùa giỡn thêm phần vui
tươi...*

XUÂN TUỔI NHỎ (Sa Chi Lệ -
Văn Nghệ Trăng Vàm Cỏ Đồng)

*Một bọn dăm ba trẻ học trò
Tay cầm pháo đỏ mặt âu lo
Run run khi nhẹ châm ngòi pháo
Tiếng nổ tan trong tiếng hét hò...*

XUÂN ĐÃ VỀ (Trần Hoàng Hoa)

*... Những em bé tung tăng khoe áo mới
Trên nền đường muôn sắc áo tung bay*

Đón xuân về lòng phơi phơi vui say
Muôn tiếng hát giữa mùa Xuân tươi
thắm.

VUI XUÂN (Hồng Nhu —
Nhóm Bát Trẻ)

Chúng ta đón xuân và vui cùng
xuân, nhưng vẫn có những con người
không vui khi xuân đến, hoặc vì nhớ
nhưng buồn tiếc một ai, hoặc vì hoàn
cảnh khiến không thể vui được. Có
người nhớ thương chiến sĩ ở chốn
xa xôi ;

Có người nhớ cố hương ;

Có người nhớ cha ;

Có người tiếc chị ;

Có người thương em ;

Nhưng có lẽ mùa Xuân buồn nhất là
mùa Xuân vắng Mẹ :

... Lại Xuân nữa, Xuân kia vui quá
Mình buồn cũng chẳng rõ tại sao
Người Mẹ tôi yêu rời mắt cả
Đêm xuân tiếc Mẹ, thời gian qua.

MÙA XUÂN TIẾC MẸ
(Mạc Lệ Giang)

... Ngoài kia đêm trẻ tung tăng nháy
Áo, quần, dép mới mặt vui tươi
Phần con đau khổ vì xa mẹ
Cô đơn lẫn lữa giữa phương trời...

XUÂN VẮNG MẸ (Lê Hữu Ảnh)

Và đây là những người vì hoàn cảnh
không thể vui xuân được, như xa
nhà :

... Cây đèn dầu hỏa nơi quán trọ
Ngồi đây cầm bút viết nỗi lòng
Tâm tư thôn thức đan thành áo
Pháo nổ vang rền đón chúa xuân

XUÂN LỬ THỰC (Đạ Minh)

hoặc vì nghèo :

Xuân này là ba cái xuân
Em không được mẹ may quần áo thêm

Vì nhà em rất bần bần
Lũ em nheo nhóc càng thêm cực hàn...
TẾT NGHÈO (Tạ Thanh Sơn)

Hoặc vì sống cảnh mồ côi :

... Nhưng đối với
Chúng em đây
Mồ côi đây
Bao năm tháng
Không manh áo
Thiếu cơm ăn
Phải long đong
Bên xó chợ...

XUÂN MỒ CÔI (Trần thị Sương Thanh)

Và còn biết bao người nữa, nhất là
những nạn nhân chiến tranh không có
phương tiện để đón Xuân và sẽ không
thể sinh sống được nếu không có
những tấm lòng vàng như sau :

Thôi em xin hứa
Tết đến năm nay
Lỳ xì nhiều ít
Bên đem gửi hết
Cứu trợ nạn nhân
Thực hành câu nói
Một miếng khi đói
Bằng gói khi no

EM HỨA

(Tất Ứng — Bát đoàn Khí Việt)

Tất Ứng đã hứa thì phải giữ lời
đây nhé !

Xuân đến đem lại cho chúng ta
nhiều mơ ước ; mơ ước tiến bộ trên
đường học vấn.

Xuân đã đến rồi tết đến nơi
Hoa Xuân đã nở tình xuân mới
Chúa Xuân về rộn rã khắp nơi
Đón Xuân ta cố chăm, hăng hái

Vui Xuân ta cố tiến không lùi
Xuân về tô thắm một niềm vui

Ý XUÂN
(Thu Hoài Thu)

Nhưng điều mong ước nhất của
chúng ta có lẽ vẫn là bóng thanh bình
trở về trên miền đất nước thân yêu :

Mong sao chấm dứt chiến tranh
Cho hoa đua nở trên cánh chim ca
Mong sao đất nước thái hòa
Cho toàn dân được một nhà đón xuân.

MÙA XUÂN MONG ƯỚC
(Trúc Sinh — Bút nhóm Dạ Hương)

Khi đất nước đã thanh bình thì
Xuân tươi đẹp lắm :

Xuân về khi giặc đã tan
Xuân về khi nước bằng an thanh bình
Xa xa tiếng pháo lnh lnh
Mừng năm mới tới chúng mình vui chơi

XUÂN THANH BÌNH
Đặng-Thanh-Hùng

Và ngày ấy muốn người như một
ai ai cũng đều vui vẻ đón Xuân :

—... Xuân đã đến khi lòng đầy cội mở
Xóa đau thương, tình thân ái thêm sâu
Không còn nghe bao tiếng khóc thảm sầu
Của Xuân trước, một mùa xuân ly loạn..

XUÂN HY VỌNG
Vinh Hùng

Mừng Xuân cây cỏ nảy mầm,
Mừng Xuân chim chóc quây quần hót ca
Mừng Xuân về với nước nhà
Mừng xuân vạn vật đều ca thanh bình.

MỪNG XUÂN (Khai Già)

..

... « Xuân đến rồi Xuân đi
Xuân đi rồi lại đến
Dòng đời cứ thay đổi
Và xoay vần mãi thôi
Biết bao giờ mới hết ? »

LAM CHUYỀN

Phải Xuân đi rồi lại đến, và cứ thế
mãi mãi... Nhưng cần gì, bây giờ
đang Xuân thì chúng ta cứ việc hưởng
xuân đi đã.

● Đề tài V.T.T.H. lần tới : TÌNH YÊU QUÊ HƯƠNG

Các bạn có thể nói tới niềm yêu đất nước, dân tộc hay tình cảm của bạn với miền
quê bạn sinh trưởng đều được cả.

● Nhân tiện đầu năm xin nhắc lại với các bạn : cứ cách một số, V.T.T.H. lại có
một một lần, còn số kia sẽ có đăng thơ không theo đề tài của V.T.T.H.

Bài nhận được :

Mặc lệ Giang (2) - Đặng thanh Hùng (4) - Ai Khanh - Ngân diên Hương (2) - Hoa kỳ
Niệm - Đỗ văn Tài - Nguyễn bá Chữ - Thái Lai - Võ ngọc Bửu - Nghiêm lệ Quang (3) - Mai
quỳnh Lâm (2) - Hoà Sơn.

Chân thành cảm ơn các bạn. Q.D.

Cáo lỗi :

Có một số bài về Xuân không thể trích đăng trong số này được, vì số trang dành
cho V.T.T.H. có hạn, nên Q. Di đành thờ dài mà cáo lỗi cùng các bạn yêu Thơ.

Cảm ơn :

Quyên Di vừa nhận được giải phẩm «VŨNG TỐT» do nhóm Dạ Vũ chủ trương và tập
san «VĂN NGHỆ HỌC SINH» của Bộ tư Bốn Võ trường Toàn Saigon.

Xin chân thành cảm ơn nhóm Văn nghệ Dạ Vũ và bạn Nguyễn vy Khanh.

QUYÊN DI



ông tám say

V
A
N
L
I
Ê
M

ÔNG Tám nắm gọn ly rượu vào lòng bàn tay chai cứng, từ từ đưa lên môi «nốc» một hơi, rượu trong ly cạn dần... Mùi cay xông lên làm ông nhăn mặt.

Đoạn ông đưa tay xuống bàn cầm lấy trái me chín héo, bỏ vào miệng nhai ngấu nghiến... Rồi trở hai ngón tay xuống cạnh bàn kẹp lấy đầu thuốc vẫn đang cháy ngấm, từ từ đưa lên môi hít vào, đóm lửa sáng rực, khói thuốc bay tứ tung, những tàn nhỏ cháy nám rơi xuống chỉ còn lại một quầng tròn đen trên đầu thuốc.

Ông Tám trầm ngâm không nói lời nào, hơi nóng của rượu đã ngấm dần vào thân thể làm đỏ bừng cả mặt ông, ông bắt đầu quay cuồng. Ông đứng lên đi đến chỗ chị Năm ngồi, nói :

— Này Năm ! Năm !

Chị Năm vội vàng quay người lại :

— Dạ ! Chú gọi gì chú Tám ?

Ông Tám hơi cau mày :

— Mà bán tao một «xị» nữa coi !

Chị Năm vừa nói vừa trở tay lên bàn :

— Chú biết ! Chú đã uống bao nhiêu «xị» rồi chưa mà chú còn đòi nữa !

Ông Tám quát lớn :

— Mà !... Mà thi để tao không tiền để trả cho mày chớ gì ?

Chị Năm nhẹ giọng :

— Không phải đâu chú Tám !...
Cháu sợ bà Tám sẽ rầy cháu về tội
bán rượu cho chú... Rồi chú uống,
chú sẽ phá làng phá xóm, chớ cháu
đâu dám nói bác không tiền !

Ông Tám dậm chân :

— Hả ! Mày nói sao ? Ai lớn lệnh
hơn tao chớ ?

Chị Năm im bặt không nói nữa.

Ngoài trời, những đám mây từ đâu
kéo đến che khuất cả ánh sáng ban
ngày, rồi đen hẳn... Những hạt mưa
bắt đầu nhỏ giọt, đập trên mái lá
«lộp-độp»...

Ông Tám găm gù có vẻ giận dữ
chỉ tay vào mặt chị Năm :

— Thử coi tao phá quán mày, tao
có tiền trả không cho biết !

Vừa nói xong ông Tám bước ra
khỏi quán, chị Năm nhìn theo lắc đầu
cười gằn...

Mưa càng rơi xuống nhanh hơn.
Ông Tám lững thững bước đi... Như
kể diên ông Tám chỉ lên trời la lớn :

— Mưa đi !... Mưa đi cho tui mát !

Đám trẻ tắm mưa nghe tiếng ông
Tám la lối, chúng áp chạy ra... Vừa
chạy sau lưng ông Tám vừa vỗ tay
la lớn :

— « Ông Tám say ! », « Ông Tám
say ! ».

Thằng Long đứng gần đó, như có
vẻ thông thạo, nó liền gọi tui bạn
lại :

— Tụi bây đừng trêu bác Tám chớ
Ông tức giận ông đánh tụi bây à !

Con Lài lên tiếng :

— Hứ ! Mày... Mày làm bộ hoài
hà ! Bộ bữa hôm mày không ghẹo
ông Tám sao ?

Thằng Tài đứng cạnh bên nhanh
nhẩu nói :

— Ừ ! Mày nói đúng đó ! Nó ưa
làm bộ lắm !

Vừa nói thằng Tài vừa chỉ ngón
tay thon thon vào mặt thằng Long.
Có vẻ tức giận thằng Long lủi thủi
bước vào nhà... Bọn trẻ lại tiếp tục
chạy sau lưng ông Tám :

— « Ông Tám say ! » — « Ông
Tám say ! ».

Bất chợt ông Tám quay lại :

— Tụi mày !.., Tụi mày là « quỉ »
hả ? Ba má tụi bây không dạy sao ?

Đám trẻ hốt hoảng chạy toán loạn
vào nhà...

Cơn mưa vẫn còn đổ xuống, thấm
trên chiếc áo dày đặc của ông Tám,
đầu ông bị ướt thấm vào tóc rơi
xuống má nhẵn nhụi đen xạm. Ông
Tám bước đi lững thững như kẻ
không nhà. Đoạn vào một nhà gần
đó, ông bước lên thềm một cách mệt
nhọc :

— Chị Mười !... Chị Mười !

Như không nghe, bà Mười lặng
lẽ may áo, ông Tám tức giận :

— Chị Mười ! Bộ chị « khi dễ »
tui hả chị ?

Vừa la ông Tám vừa kéo tấm thân tàn tạ bước vào :

Bà Mười giả bộ ngăn người dừng tay, nhìn ông Tám cười xòa :

— Cũng lại anh nữa ! Sao anh «say sưa» hoài vậy anh Tám ?

— Chị nói sao !... Chị cấm tôi uống rượu hả ?

— Đâu có ! Tôi đâu có dám cấm cản anh !

Chị Hai Sa ngồi cạnh bên tiếp lời bà Mười :

— Không có đâu bác Tám ! Bác Mười muốn khuyên can bác đừng uống rượu nữa đó !

Ông Tám quay sang chị Hai Sa. nói :

— Mà... Mà biết gì !... Mà im đi !

Chị Hai Sa im bất không nói gì. Ngoài trời, mưa vẫn đổ ào ào... Bỗng tiếng trống, kèn nổi lên ở một nhà gần đó làm xáo trộn lẫn tiếng mưa, biến thành một bầu không khí ồn ào... Ông Tám im lặng hồi lâu hồi :

— Chị !... Chị Mười trống kèn gì nổi lên vậy chị ?

Bà Mười cười xòa :

— Anh say quá anh có biết gì !

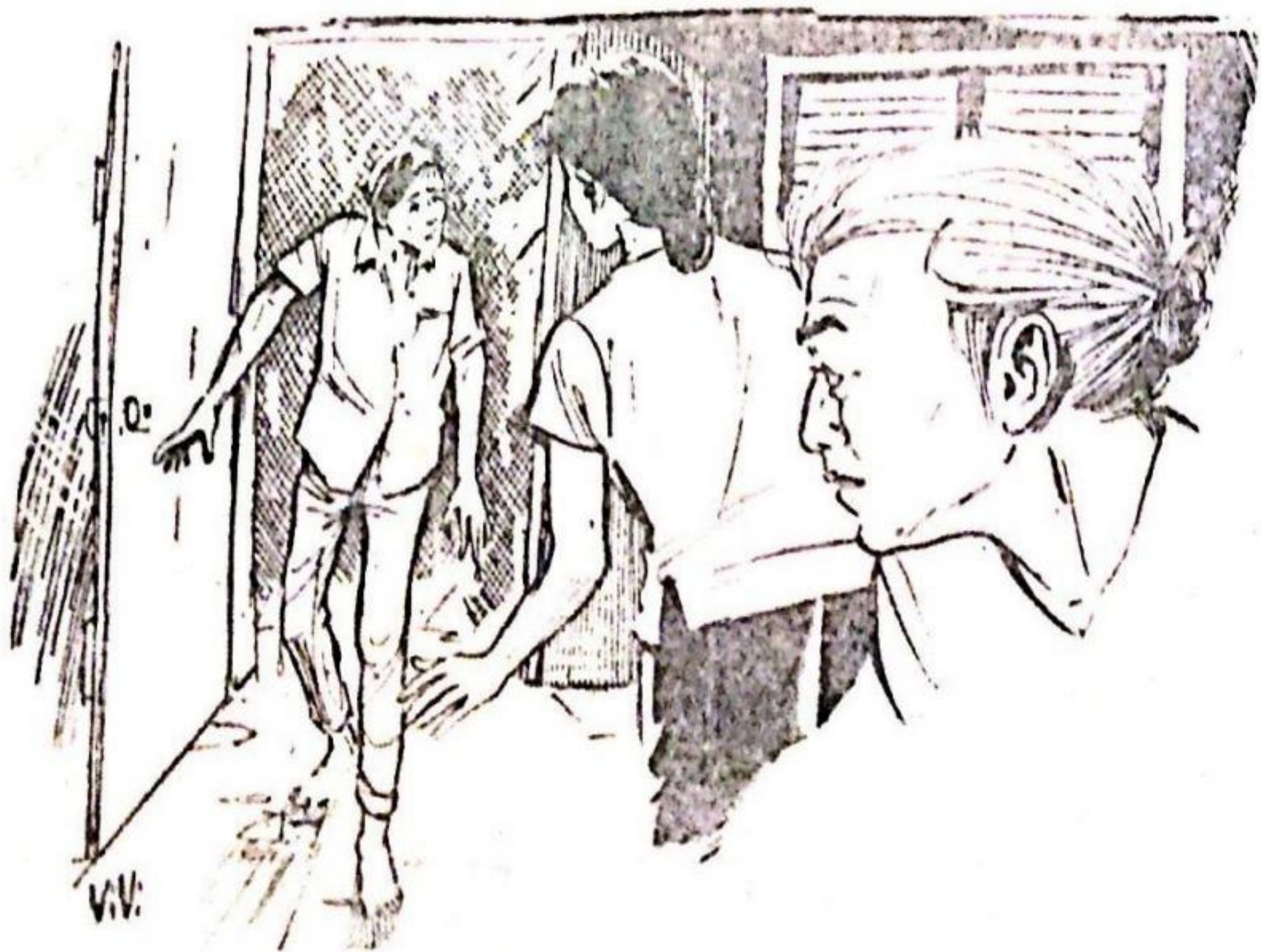
Bà Mười ngập ngừng giây lát :

— Đó là trống kèn đám ma !... Anh Hai Danh đã chết hôm qua đó ! Với giọng thiếu náo của ông Tám :

— Vậy hả !... Tôi có biết đâu !

Chị Hai Sa đứng lên, nhìn ông Tám, nói :

— Bác Tám ! Minh mỷ bác ướ



hết rồi, bác về thay quần áo đi, không kéo bác bệnh bác chết đa!

Ông Tám đứng phắt dậy, chỉ tay vào mặt chị Hai Sa:

— Mày!... Mày có đuổi tao thì đuổi đi! Đừng giả bộ thay đồ gì hết á! Mày... Mày «trù» tao chết hả!

Vừa quát ông Tám vừa bước ra...

Bà Mười nhìn theo lắc đầu:

—Thật tội nghiệp cho chị Tám, có người chồng vô phúc quá!... Chắc độ này chị ấy mệt lắm hả Hai?

— Dạ! Từ ngày Cô Ba ra đi thì bà Tám phải chịu cực khổ với ông Tám lắm!

— Nhưng... Nhưng tại sao con Ba bỏ đi vậy?

— Dạ! Vì ông Tám say xưa cả ngày, tháng, nên cô Ba bỏ đi qua nhà chú cô ở đó!

Bà Mười gật đầu:

— A! Thì ra cũng tại anh Tám hết!

Chị Hai Sa tiếp:

— Không vậy mà thôi! Thằng rể cũng bỏ nhà đi tuốt!

Bà Mười hơi ngạc nhiên hỏi:

— Ủa! Sao vậy?

— Thì... thì cũng tại ông Tám đó! Thằng rể ngăn cản ông hoài không được nên nó bỏ đi!

Chị Hai Sa dừng lại một hồi, như suy nghĩ điều gì, rồi nói:

— Bác Mười à! xóm mình có cái «huông» từ lâu rồi! Mà ông Hai Danh mới mất, cháu không biết ai sẽ chết nữa đây?

Như đồng ý câu nói của chị Hai Sa, bà Mười gật đầu..... Hai người im lặng không nói nữa, bên ngoài mưa vẫn rơi đều.....

..

Bà Tám đưa tay lấy cái ghế con đặt nó xuống ván rồi ngồi xuống, chậm rãi lấy trong lon sữa bò một cục xà phòng, đoạn xoa đi xoa lại trong chén, để sang một bên lần lượt chuyển đĩa, tô..... trong thau ra, rồi làm y như lần trước...

Đoạn bà Tám múc nước đổ vào thau tráng đi tráng lại cho nước xà bông trôi đi...

Bỗng ngoài cửa có tiếng gọi:

— Bác Tám! Bác có nhà không bác?

Bà Tám nghe có người gọi, lật đặt lên tiếng:

— Ai gọi đó?

— Dạ! Cháu là Tâm đây bác!

— Có gì không cháu! bác đang bận quá, hãy vào đây!

Tâm chậm rãi bước vào, đi thẳng ra phía sau nơi bà Tám gọi:

— Dạ! Má cháu bảo đem tiền này đến trả bác!

Bà Tám ngạc nhiên hỏi:

— Tiền gì đó cháu? Má cháu có thiếu bác bao giờ!

Tâm cười xòa nói :

— Bác độ này hay quên quá !....
Tiền mà hôm trước má cháu có mua
chịu bác con gà đó !

Bà Tám gật đầu như nhớ lại :

— À phải rồi !

Tâm vội-vàng chìa tay ra, đếm đi
đếm lại :

— Đây bác ! Cả thấy là 200 đồng
đó !

Bà Tám đưa tay nhận tiền rồi
nhét đại vào túi

— Sao ! Độ này cháu học đến đâu
rồi ?

Tâm có vẻ buồn cúi đầu xuống :

— Dạ ! cháu nghỉ lâu rồi bác !
Vì má cháu không tiền để nuôi cháu
tiếp tục học nữa bác à !

— Tội nghiệp không ! Cháu có
bằng cấp gì chưa ?

— Dạ !...., Cháu chỉ có « Trung-
Học » thôi bác à !

—Ồ ! Như vậy cháu cũng giỏi
quá chớ !

Bà Tám ngừng hồi lâu hỏi tiếp :

— Cháu đã nghỉ học, bây giờ cháu
làm nghề gì ?

Tâm ngập-ngừng :

— Dạ ! Cháu xin làm trong trại
cưa bác ạ !

Bà Tám ngạc nhiên :

— Ủa ! Cháu có bằng đó (bằng
Trung Học), sao không xin vào sở
nào đó làm cho khỏe hơn không !

Tâm lắc đầu :

— Dạ ! Bây giờ bằng « Trung
Học » ít tìm được sở lắm bác ạ !
vì hàng trăm, hàng ngàn người thiếu
gi bằng đó !

— Vậy hả !.... Thôi cháu đừng
buồn !....

...Nhưng cháu làm nơi đó được
bao nhiêu tiền trong một tháng ?

— Dạ ! 3.000 đồng bác ạ !

Thôi vậy cũng được !

Bà Tám không hỏi nữa, lặng lẽ với
tay lấy cái lon, thông thả đưa vào lu
mức nước, quá đầy nước tràn ra,
rơi xuống ván phát tiếng tí-tách...
Tâm im lặng từ-từ ngồi xuống...
Bất chợt như tìm được điều gì :

— Bác Tám !

Bà Tám nghe gọi thỉnh-linh, quay
lại hỏi :

— Gì cháu ?

— Hôm qua đó bác, cạnh sở cháu
có người chết vì uống rượu quá nhiều
rồi bị nám phổi mà chết !... Vì lẽ
đó cháu sợ cho bác Tám trai quá bác
ạ ! Bà Tám có vẻ buồn rầu :

— Cám ơn cháu đã có lòng lo cho
gia đình bác ! Nhưng cháu thấy
không, bác khuyên can ông hoài cho
đến nỗi có khi bác đánh lộn với ông
đó !

Tâm ngập-ngừng, nói :

— Thôi, bác đừng buồn ! Có lẽ rồi
đây bác Tám trai sẽ hối hận chớ gì !
Bà Tám im lặng một lúc :

— Nè cháu ! Cách đây mấy ngày

chú Hai Danh bị bệnh mà chết ...
Rồi đây ... Rồi đây Bác lo sợ Bác
Tám trai mầy bị cái «noi» đó quá
Tâm cười xòa :

— Ôi ! ... Bác hơi đau mà tin
«dị đoan» ! Hai người đều im bật ...
Ngoài trời những đám mây đen lấp
cả ánh sáng, những ngọn gió bắt đầu
hiu-hiu thổi Đột nhiên bầu trời
tối xạm lại, hạt mưa bắt đầu rơi xuống,
gõ vào mái lá kêu «lộp độp».

Bà Tám quay lại nói với Tâm :

— Tháng này trời mưa hoài, buôn
bán chả được gì cả !

Bỗng có gọi tiếng vang ngoài cửa :

— Chị Tám ! ... Chị Tám đâu
rồi ? ... Chị có nhà không chị ?

Bà Tám hỏi Tâm :

— Có ai gọi bác vậy Tâm ?

Tâm đưa mắt nhìn ra :

— Ủa ! Bác Hai Tài ! ... Có bác
Tám đây nè bác ! Bác Hai Tài nghe
tiếng Tâm vội-vàng đi vào :

— Mấy qua đây hồi nào ?

Tâm đứng dậy, nói :

— Da mới qua bác ạ !

Bà Tám thấy Bác Hai Tài bước vào
nên lên tiếng :

— Ủa ! Chị Hai ! Hôm nay không
đi bán sao chị ?

Vừa nói Bác Hai Tài vừa nhai trầu
chóp-chép để lộ vằn môi đỏ :

— Hôm nay, thằng Hòa bị đau, nên
tôi phải ở nhà săn-sóc nó !

Bác Hai Tài hỏi :

— Sao chị ! Anh Tám đã bớt
chưa ?

Bà Tám cúi mặt xuống, có vẻ buồn
rầu :

Cũng ! ... Cũng hơi bớt chị ạ

Thấy Bà Tám có vẻ rầu Bác Tư
Tài tìm lời xoa dịu :

— Theo tôi nghĩ, thì không sao
đâu. Anh Tám sẽ hết bệnh mà !

— Nếu được vậy tôi mừng biết
bao !

Không ai nói lời nào nữa ...
Bỗng những tiếng đập trên giường tre
«cách ! cách !. Bà Tám hơi-hãi, vội-
vàng đứng phóc dậy chạy vào trong
phòng kẻ đó, Bác Hai Tài và Tâm
cũng chạy theo sau Thành linh
Bà Tám rú lên :

— Trời ! ... Trời ơi ! Mình
tỉnh lại mình !

Một cảnh tượng hãi-hùng, ông
Tám trợn mắt chỉ còn có tròng trắng,
hai chân đập xuống giường liên tiếp
như người mất hồn, Tâm vội-vả kèm
chân Ông Tám lại, tiếp đó những
tiếng khóc-lóc inh ỏi của Bà Tám
vang lên :

— Mình ơi ! tỉnh lại mình !

Ông Tám càng trợn mắt, những hơi
thở mạnh nấc lên như muốn cướp lại
bầu không khí Rồi Ông Tám đột-
nhiên im hẳn Bà Tám la lên, tiếp
theo tiếng của Bác Tư Tài và Tâm
cũng gọi theo :

— Anh Tư ! Anh Tư !

— Bác Tư ! ... Bác Tư !

Thôi rồi

Bà Tám ôm mặt khóc thắm.

Ngoài trời mưa vẫn còn rơi ... ♦

CON BÚP BÊ SỐNG

MẠC NGHIỆN

BÉ nhăm lại bài Việt-sử một lần nữa ; « gớm ! sao hôm nay học lâu thuộc làm sao ấy ! « À phải rồi, bữa nay ba mình về ăn Tết » bé lầm bầm.

Cảnh vật trong phòng, cái nào cũng như đang có một sự vui mừng, và chúng đang nhảy múa đề chọc tức bé. Nhất là cái hộp mút đề trong « gác măng-dê » nó cứ đưa cái mặt ra quyến rũ bé mới chết chứ ! Tức quá, bé vác tập ra ngoài cửa học và... trông ra ngoài vườn.

. . .

Học bài xong, bé đem tập cất vào nhà, rồi lại chạy vù ra vườn đề khỏi « bị » chúng nó chọc tức. Một mình bé ở ngoài vườn, bé cảm thấy mình cô đơn quá ; ba thì không nói, giá mà có chị Thủy ở nhà thì sướng biết mấy, à ! hay là mình có em bé như con Mai cũng thích nữa cơ ; Nghĩ đến em bé, bé bỗng sực

nhớ đến con búp bê mà bé hằng mong ước ; cái con búp bê bày bán ở tiệm tạp hóa gần trường bé ấy mà ! chao ôi ! nó xinh như mộng, bé thích nhất cặp mắt của nó ! Thật chẳng khác « hai viên bích ngọc » mà má kể cho bé nghe tí nào, mà nó lại còn biết chớp chớp nữa chứ giá mà bé có, bé sẽ hôn nó hoài..

— Úi chà ! Làm sao mà bé thù người ra thế !

Bé giật mình quay lại :

— A ! má đi chợ về ! Hồng biết má đâu ! Má đền con đi ! má làm con giật mình đó !

Bé sà vào lòng má nũng nịu.

— Gớm ! Con gái gì mà nũng nịu thế ! À ! buông má ra rồi vào đây má đền cho cái này hay lắm !

Bé ngược lên :

— Thật nhá má

— Thật đấy !

Bé buông má ra, rồi cùng má đi vào nhà. Má để giỏ lên bàn, rồi móc ra một gói giấy :

— Thư của ba con đây này ! đọc cho má nghe với !

Cha ! cái gì chứ thư của ba là bé thích nhất rồi ! Bé chạy lại đón lấy thư... và bóc ra :

— Ủa ! Sao có tiền trong này ! má ?

— Má cũng không biết nữa ! bé đọc thư coi , chắc ba có nói trong thư.

Bé mở thư ra, rồi đọc :

« Bé yêu của Ba.

Bé vẫn mạnh đấy chứ ? Má của bé có mạnh không ? Ba muốn báo với bé một tin buồn đấy ! Ba của bé Tết này không về được như đã báo trước ; Ba còn phải đi hành quân. Ba chúc bé một năm mới ngoan và « lì xì » bé một trăm đồng đấy !

Hôn bé của Ba »

— Hết rồi má !

— Hết rồi à ! Buồn quá nhỉ ! Tết này không có ba.

Bé chẳng nghe má nói gì vì còn mãi nghĩ đến con búp bê mà bé khát khao... và bây giờ thì được rồi ! bé sẽ dùng tiền « lì xì » của ba để mua con búp bê ..

..

Bé mỉm cười sung sướng ! Kìa rồi ! Tiệm bán búp bê chỉ còn cách bé một khoảng đường ngắn.

Đang suy nghĩ về con búp bê, bé bỗng nghe thấy tiếng một



đứa bé khóc... bé giật mình quay lại. Một đứa bé bụ bẫm nằm trong cánh tay của bà mẹ, mặt mày xanh xao, mặc một bộ quần áo rách rưới, giọng nói run rẩy khi thấy bé nhìn :

— Cô giúp tôi ít đồng mua thuốc cho cháu... Đứa bé thấy bé nhìn ngưng khóc đưa mắt nhìn bé, rồi nở một nụ cười.

Ý nghĩ dùng tiền mua búp bê giúp lóe qua đầu óc bé... Phải rồi ! Tại sao mình lại không giúp một con búp bê, biết nói biết cười, với mình nhỉ ? Bé quyết định móc lấy tiền và đặt vào chiếc nón của người mẹ.. Và chạy vụt về, trước khi tặng đứa bé một nụ cười... Bé nghe thoang thoang có tiếng cảm ơn bé.

Bé bước nhanh về nhà... lòng bé bỗng thấy dâng lên một niềm vui rạt rào ; Vì bé vừa làm được một việc... mà theo ý nghĩ của bé là một việc thiện. ♦



TRANG CÁC EM GÁI

Các em gái của chị

Sau khi loan tin mở "Trang các em gái" chị nhận được rất nhiều thư gửi về. Hoa nguyệt có mở phần đối đáp có. Hoa nguyệt là phần đông, và phần đối chỉ có số ít. Tuy nhiên sự phản đối của thiếu số đó không hẳn là không có những lý lẽ chính đáng.

Hôm gặp cho chị gửi mục này, anh Trưởng Ban cũng đã tỏ sự băn khoăn băn khoăn:

— Chị lập làm sao cho "Trang các em gái" đừng làm sai lệch đường lối chủ trương của Tuổi Hoa đây chứ!

Thành thử chị cũng hơi lo. Chị đã nghĩ không khéo "trang các em gái" lại biến thành trang tâm sự lãng mạn, như anh chàng Hà Tĩnh đã chế riếu chị, thì... mắc cỡ quá.

Nhưng nỗi lo nghĩ của chị tan biến ngay khi đọc những bài các em hướng dẫn gửi về.

Có thể chứ! Chị biết các em chị, những đặc giá ưu tú của Tuổi Hoa, đáng yêu lắm. Chị em mình cũng tâm sự mà nhau, nhưng là để cùng nhau học hỏi, ý thức vai trò của mình sau này, và nhìn thẳng vào tương lai đang còn rộng mở trước mắt chúng ta.

Bắt đầu, kỳ này chị giới thiệu Kim Vân, một nữ sinh Đalat. Kim Vân bản "Chuyện chúng mình" và vừa còn tiếp tục trong các bài tới. Sau Kim Vân, chị sẽ lần lượt giới thiệu các em khác. Mong rằng "Trang các em gái" sẽ không thua phần xuất sắc.

Thân mến
CHỊ BÍCH THỦY

CHUYỆN CHÚNG MÌNH

TRONG Tuổi hoa số 36, chị Châu Hà, Gia định, đã nói lên một âm ỉ của lòng chị, mà cũng là của tất cả những nữ sinh, chắc là rất đông, đặc giá của Tuổi hoa. Châu Hà than phiền: Các anh dành hết phần, chủ dành cho nữ sinh được một cái gì ở tờ báo. Ít nhất là thế nào cũng có một chị gửi một mục gì ở tờ báo của chúng ta mới được đấy!

Bạn cầm thấy bài Châu Hà than phiền rất đúng.

Tuy trong tờ báo rất nhiều bài nói về nữ sinh. Hầu như chuyện nào cũng có bóng gấm kieu của một thiếu nữ, bên cạnh những anh hùng nam giới. Có khi để góp phần mạo hiểm hay công tác xã hội với bạn trai. Có khi để được các anh bệnh vực an ủi, mà cũng có khi để vồ vể bảo vệ bạn trai. Như thế cũng đủ tải mặt. Và lại nhiều bài còn

mang những chữ ký Thương Việt Phương, Kiều Thanh, Trang Vân, Hoài Thu Vân, Chí Nhi và nhiều bút hiệu mĩ miều khác.

Nhưng vẫn thấy thiếu một trang dành riêng cho nữ sinh để nói chuyện nữ sinh. Chị Bích Thủy đã cảm thông nỗi lòng của Châu Hà, nên hứa từ số sau sẽ có trang nữ sinh xuất hiện.

Thế nhưng Kim Vân cũng thấy có lẽ nên phân góp mặt góp tiếng với chị Bích Thủy để nói những «Chuyện chúng mình» giữa nữ giới mĩ nhau.

Một thi sĩ viết một tập thơ, nhan đề là «Chuyện chúng mình» để kể với người yêu những nhớ nhung luyến tiếc trong thời ở Đalat. Kim Vân cũng sẽ nói «Chuyện chúng mình» nhưng không phải những chuyện nhớ nhung luyến tiếc đâu, các chị ạ! Vì nhớ nhung luyến tiếc là chuyện của tuổi già. Lúc đương đời tất nguyền, tương lai khép kín lại, không còn mong ước gì ở ngày mai, người ta mới ngó lui con đường cũ, để nhớ nhung luyến tiếc.

Tuổi trẻ cũng nhớ nhung những năm thơ mộng vừa qua. Cũng biết luyến tiếc những ngày vui không còn nữa.

Nhưng chỉ là nhớ nhung luyến tiếc trong khoảnh khắc.

Tương lai còn mở rộng hay hoang trước mắt ta. Ngày mai đang giăng tay chờ đón ta, và sắp dâng tặng ta bao nhiêu hoa thơm cỏ lạ, bao nhiêu cảnh vật xinh tươi, bao nhiêu thành công rực rỡ.

Dại gì chúng ta không mở to hai mắt ngó tới, mà ngoái cổ nhìn lui phải không các bạn!

Vì thế chuyện chúng mình sẽ là chuyện ngó tới, ngó thẳng vào tương lai, để chuẩn bị cho ta một ngày mai tươi đẹp.

Người lớn thường chê chúng mình ớn chưa no lo chưa tới! Họ nói đúng, nếu họ buộc chúng ta phải so đo tính toán như họ! Thực ra, tuổi, chúng ta chưa thích và chưa đủ điều kiện lo nghĩ như người lớn.

Nhưng như thế có phải là chúng ta không biết lo đâu?

Cha mẹ có thể lo tích trữ tiền bạc để ta hưởng dùng sau này. Thầy giáo có thể lo rèn luyện cho ta những đức tính cần để đối phó với đời. Nhưng chúng ta biết rõ tương lai tốt đẹp hay héo tàn là do tại chúng ta. Nên thiếu nữ nào cũng biết lo cho tương lai mình lắm, phải không chị em?

Nhưng có lẽ lâu nay ai chỉ lo cho nấy, trong thâm kín của tâm hồn. Ngày nay trong địa hạt nào người ta cũng tìm cách hợp đoàn, góp vốn buôn chung để lời chắc chắn và dồi dào. Tại sao chúng ta lại không đem những lo âu của chúng ta góp chung lại, để cùng nhau tìm cách giải quyết và phụ lực cho nhau?

Chính vì thế, nên Kim Vân, tuy tài đức kém cỏi, cũng đánh bạo nói lên, trong loạt bài «Chuyện chúng mình», những cảm nghĩ, những thắc mắc của lòng, và chắc cũng là những cảm nghĩ, những thắc mắc của nhiều bạn đồng lứa, mong tất cả góp ý kiến vào, để chúng ta cùng nhau vạch một con đường sáng cho giới nữ sinh chúng ta, rồi nắm tay nhau bước tới.

Có như thế, ta mới không sợ thua kém các bạn trai, và không hổ thẹn với bác thím cô dì, và cả nữ giới đi trước ta.

KIM-VÂN



Hộp Thư

TUỔI-HOA

TRONG những ngày đầu Xuân Bính Ngọ, Ban Biên tập Tuổi Hoa có nhận được nhiều thiệp của các em trai gái bốn phương gửi về chúc Tết.

Các anh chị trong ban biên tập rất cảm động về những cánh thiệp xinh đẹp đó tỏ rõ cảm tình nồng hậu của các em đối với Tuổi Hoa.

Các anh chị xin chân thành cảm ơn và cầu chúc cho các em sang năm nay đạt được nhiều tiến bộ trên đường học vấn, và tràn đầy tươi trẻ.

B.B.T. TUOI HOA

• **Hương kim Long (Huế)** : Có gửi báo biểu cho em. Trong năm có nhận được bài «N.N.P.T» nhưng «lỗi» quá. Bài mới «N.X.K.B» tới trễ, vì số Xuân ra rồi. Chờ bài khác của em. Chị Bích Thủy gửi lời cảm ơn em.

• **Hùng Nhân (Huế)** : Đã nhận được hình của em và ghi nhận em trong gia đình T.H. Bài em gửi như vậy là được. Bút hiệu không trùng với ai trong gia đình cả.

• **Trần-văn-Dương (Saigon)** : Đã vào đúng chỗ Tòa soạn sao còn trở ra ! Con trai gì mà nhát quá thế. Cứ đem bài đến càng đỡ lộn lỉ và đỡ khổ sợ bị thất lạc em ạ.

• **Trương công Huệ (Huế)** : Chẳng những anh vui nhận mà còn hoan nghênh nữa. Có gì góp phần với gia đình T.H. cứ gửi về, đừng e dè gì cả. Bài hay và hợp với tôn chỉ của T.Hoa là anh chọn đăng liền.

• **Yên Lam Sơn Tử (G.Đ)** : Báo tới trễ sao lại bắt đền anh. Phải bắt đền ông Burn Điện chứ ! Những đề nghị của em vẫn đang được thực hiện đầy đủ. Mến,

• **Nguyễn thị Thi (G.Đ)** : Em yêu chí. Đã ghi nhận em rồi. Và cũng đã trả lời em rồi đấy nhé !

• **Lô văn Tấn (G.Đ)** : Cảm ơn em đã hỏi thăm về tình trạng quân dịch của các anh trong Tòa soạn. Anh R. Nguyễn và Hà Tĩnh đã nhập quân trường Q.ĐI và Vi Vi chưa đến lượt em ạ.

• **Huỳnh Ngọc Thạch (Gò công)** : Tết có lên Saigon mà không ghé chơi còn viết thư lên khoe nữa ! Lần trước Ngọc Nga cũng vậy. Tuổi Hoa vẫn ra đều, và còn ra 1 tháng 2 kỳ nữa. Đạt bài của em và cả Ngọc Nga nữa. Mến,

• **Văn Liêm** (Saigon) : Điều em hỏi không có gì đáng ngại cả. Các em còn đang tuổi học hành cần lo học trước đã. Muốn góp phần với T.H chỉ khi nào rảnh rỗi, với tình cách trau dồi, giải trí thôi. Bài của em có đáng kỳ này.

• **Hồ thị Thảo** (Huế) : Muốn gửi bài cho T.Hoa em cho vào bì thư đề ngõ, trên bì viết rõ địa chỉ của T.Hoa và dán 1.d tem.

• **Nguyễn văn Hùng** (Kiến Hòa) : Vui lòng nhận em trong gia đình T.Hoa. Em cứ gửi bài lên, có chi phiền hà đâu mà ngại !

• **Tuyết Vân** (Biển Hòa) : Nhất định là anh O.K. những điều em yêu cầu rồi, miễn em thi hành đúng điều kiện như đã hứa : «ngoan, chăm học»

• **Linh Hương** (Nha trang) : Anh vẫn nhớ chứ chưa quên tên em đâu. Em muốn làm quen với Phương Nhi ? Để anh nhớ coi nào,..Trong gia đình T.Hoa có Chí Nhi. Hay em viết làm Chí Nhi ra Phương Nhi chẳng ? Chúc em vui.

• **Diệp thủy Linh** (Phủ Lâm) : Làm bạn với T.Hoa từ lâu mà không dám viết thư ? Nhưng chắc từ nay trở đi khỏi còn ngại nữa nhỉ. Cứ gửi bài tới. Anh chờ.

Bài nhận được :

Hồng Vân. Nha Trang. DT Thu Tâm. Quang Vinh. Lê ngọc Ân. Đỗ tư Long (2). Hữu Huân. Lê thị Hoàng Mai. Nguyễn tất Thắng (2). Liêu Trán. Hầu Linh. Võ ngọc Bửu. Đỗ văn Tài. Trường Giang (Lo đông Mỹ). Phương Lý. Trần đức Thắng. ZUU. Thanh Thương. Bùi vi Phượng. P. Hiền Dâng (2). Văn Phi. Kiều lệ Phượng. Linh Trang. Phương Thu. Nhật Thương. Khi Già. Nguyễn thế Hùng. Hồng vinh Quốc. Hoài hương Thảo. Hà thục Khánh. Thanh thủy Tuyền (2). Nguyễn Vũ. Nguyễn thị Thụy Vân. Lan Bang. Hương kim Long. Văn Liem. Thái Châu. Huyet phượng Tâm. Quang Vinh. Nha Trang. Dương đức Trọng. Diệp thủy Ly. Nguyễn văn Tu. Bùi thanh Liem. Phạm thái Sơn. Kim sơn. Trần văn Dương. Hung Nhan. Thái Châu. Huỳnh trung Dung. Thanh phương Trường. Thu hoài Thu.

Chân thành cảm ơn sự đóng góp nồng nhiệt của các em.

Thân mến
TRƯỜNG-SƠN

Chị Bích Thủy

Trả lời các em gái.

• **Em Juliette Nguyệt** (Saigon) : Chị cảm ơn nhiều về cảm tình của em dành cho chị. Mới nghe báo tin có mục các em gái, mà chị đã khỏi em ra rồi. Vui ghê. Chị chúc em vui nhiều, học giỏi và được... cả nhà cưng.

• **Em Phương Vy** (Nha-Trang) : Thư em tuy ngắn, nhưng bấy nhiêu đủ cho chị nhận em làm em chị rồi. Trong các em gái chưa thể tặng được đâu em. Để thủng thủng xem sao đã. Biết đâu một ngày kia T. Hoa chẳng ra thêm một số nữa dành riêng cho các em gái !

Chị cảm ơn nhiều về tấm thiệp Xuân của em. Em chị khéo tay lắm.

● **Em Nguyễn-thị Yến (Tây Ninh)** : Em chị tả cảnh Tây Ninh làm chị mê quá. Chị chưa có dịp viếng thăm Tây Ninh, nên chị hứa với em khi nào có dịp chị sẽ nhờ em hướng dẫn cho chị đi xem những cảnh đẹp nhé. Chị không còn đi học nữa, và đã bước chân vào cuộc đời rồi. Chị biết có nhiều anh sinh viên ở tuổi anh trai của em cũng dành đọc T. Hoa với các em. Các anh ấy cũng thường gửi bài cho T. Hoa nữa. Viết cho chị bằng giấy học trò cũng được mà. Cần gì phải «bơ-luya» hả em. Mến em nhiều.

● **Em Lê-Thị-Ánh-Nguyệt (BMT)** ; Chị nhận em làm em gái chị rồi đấy. Cố chăm học và ngoan ngoan nhé, chị thương.

● **Kim-Oanh (Saigon)** : Tuổi Hoa đã bắt đầu ra một tháng 2 kỳ kể từ số 36. Số Xuân Bình Ngộ đặc biệt dày gấp đôi — nên được kể là hai số 37 và 38. Số em đang đọc dày ra ngày 15 tháng 2 và là số 39. Đến cuối tháng này em lại có số 40.

Chúc em gái của chị ngoan nhiều.

BÍCH-THỦY

MỘT TẶNG-PHẨM ĐÀU XUÂN

TIẾP TRANG 21

con hãy còn trẻ đẹp. Vật quý này vẫn giúp con được gặp mẹ hàng ngày, con không bao giờ xa rời nó ».

Người cha nghe con gái nói như vậy, lòng thương vợ khiến chàng không muốn nói rõ sự thực, chàng bật khóc vì nỗi nhớ vợ thương con động tới cõi sâu đáy lòng nát tan của người hiệp sĩ chung tình ; chàng đành nghẹn ngào an ủi đứa con nhỏ tội nghiệp, mà chẳng cầm được những giọt nước mắt đau xót :

« Phải đó con à, mẹ con vẫn gặp gỡ con trong tấm gương soi. Còn ba, mỗi khi ba nhìn thấy dáng con là ba lại nhớ tới mẹ con ». ♦



HẾT ĂN TẾT !

Mùng 2 tết, bé Tý được ba dẫn đi xem phim « cao bồi ». Đến pha gây cấn ; hai bên bắn nhau quá xá ! bé Tý sợ hãi nép vào lòng ba.

— Cho con về đi ba... con sợ bị bắn trúng thì hết ăn tết liền hè !...

Hồng-vĩnh-Quốc



HÀ-TĨNH

Các bạn thân mến,

Hơn một tháng sống trong quân trường, chiều thứ Bảy 5-2-66 Hà mới được hưởng một giấy phép « Về thăm gia-đình ». Chắc các bạn khó mà tưởng tượng hết nỗi vui nỗi mừng của một anh lính mới tò-te, khi đưa tay (trái) nhận cái giấy phép của Đơn vị Trường trao cho. Và, Hà đã tiêu xài thẳng tay những giờ đầu tiên của một cái phép 24 tiếng ngay tại « trụ sở » của Gia-đình Tuổi Hoa.

Bụng Hà tuy rộng rãi thế, nhưng phép cũng chỉ có 24 giờ... Mong các bạn thông cảm, và Hà xin được gửi tới tất cả các bạn một lời cáo lỗi, ra đi đã không có một lời từ giả chính thức, và cũng xin cảm ơn các bạn, đã gửi thư, Thiệp Chúc mừng trong dịp Giáng-Sinh và Tết vừa qua, cùng những lời thăm hỏi sức khỏe Hà sau khi số Xuân đến tay các bạn.

Riêng mục D.D., dù bận, Hà cũng sẽ cố gắng đề có lại thường xuyên trên tờ báo thân yêu của chúng ta, từ số 40 hay trễ lắm là 41.

Mong các bạn đã từng cộng tác và chung vui trong mục này tiếp tục liên lạc về Tòa soạn.

HÀ-TĨNH

Giải đáp D. D. kỳ 36

1) Đề băng qua tất cả mọi cây cầu theo điều kiện đã cho, em bé sẽ phải khởi hành từ một đảo có số cầu lẻ — Đảo H và D — Nếu em khởi hành từ đảo D, em sẽ đi qua A, B, E, D, G, E, F, G, H, F, B, C, I và đến lại H. Ban thử khởi hành lại từ H xem.

2) Có 21 vụ bắt tay xảy ra hôm đó. Nếu chưa tin rằng con số ấy đúng, bạn viết tên từng người và « chiết » dần thì biết.

DANH SÁCH CÁC EM ĐÁP TRÚNG MỤC « DZÍCH DZẮC » SỐ 36

Ngô thế Nhân, Nguyễn Thới Hùng, Nguyễn Minh Nghĩa, Vũ Hữu Lãnh, Võ thị Đức Trung, Nguyễn Ngọc Sơn, Trần Lương, Trần Minh, Lê Chí Thiên, Trần trọng Cừ, Nguyễn Thanh Liêm, Nguyễn Hạnh, Phạm Quốc Bảo, Trần Hoàng Vũ, Vũ thị Hiên, Trịnh kim Hùng, Nguyễn Hùng Hà, Phạm thị Kim Liên, Trần Bình Trọng, Lý Thành Công, Nguyễn thị Ngọc Bích, Trịnh thị Thủy, Nguyễn văn Thịnh, Nguyễn Công Bình, Hoàng thị Quý Phi, Trung Ngôn, Trần thị Ngọc Nga, Nguyễn Hoàng, Nguyễn văn Nhật, Nguyễn Ngọc Khôi, Vũ Đức Vương, Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Minh Tâm, Hoàn Phúc, Vũ Minh Hùng, Trần văn Lâm, Nguyễn thị Hiện, Nguyễn Quang Minh, Trần văn Hiếu, Tô Tấn Khanh, Nguyễn Hữu Phúc, Lê Hoàng Sơn, Trần Đức Quý, Lê Kim Hoàng, Nguyễn Xuân Chúc, Lương văn Đức, Võ Bạch Tuyết, Nguyễn Chấn Hùng, Đỗ văn Vĩnh, Nguyễn Mạnh Hiệp, Ngô Minh Hoàng, Kiều Chính, Nguyễn Tri Long, Nguyễn Thanh Có, Nguyễn Duy Nhạc, Tuệ, Bùi văn Nam, Nguyễn Cư, Vĩnh Cầm, Nguyễn văn Nhà, Nguyễn thị Phương Nam, Ngô Công Thành, Phạm Hạnh, Hương, Trần thị Liên, Nguyễn thị Bích Thủy, Nguyễn Doãn Ngọc, Lê Việt Dũng, Trần thị Thu Hương, Đào văn Tráng, Đoàn Minh Tâm, Võ Kim Tuấn, Sáu, Nguyễn văn Thanh, Nguyễn thị Thúy Thanh, Từ Thạch Giản, Hồ thị Thanh Hà, Nguyễn Trọng Đơn, Nguyễn Anh Sơn, Lê văn Lý, Hoài Thanh Sơn, Nguyễn Ngọc Thu, Nguyễn Mạnh Thu, Khánh, Lê văn Trí.

